

Kinh Pháp Cú

Văn lục bát

Dhammapada

Phật lịch 2564

Kinh Pháp Cú

Dhammapada

Chuyển vần lục bát : Nhuận Tâm Nguyễn Kim Cương

Bản gốc :

- Hoà Thượng Thích Thiện Siêu dịch từ bản chữ Hán
- Hoà Thượng Thích Minh Châu dịch từ bản chữ Pali

Phật lịch 2564

Copyright

Chúng tôi hoan nghênh mọi góp sức phổ biến rộng rãi bản Kinh Pháp Cú chuyển vần lục bát này dưới mọi hình thức : điện tử, ấn loát, truyền thanh, truyền hình v.v. nhưng xin vui lòng không tùy tiện sửa đổi, thêm, bớt nội dung. Nếu trích dẫn, xin nêu rõ xuất xứ.

Trong trường hợp việc phổ biến bản Kinh Pháp Cú này mang tới ít nhiều lợi nhuận, xin hoan hỷ dùng toàn thể lợi nhuận đó làm việc từ thiện hay cúng dường Tam Bảo.

Địa chỉ liên lạc : sohoden@icloud.com



Lời Giới Thiệu
của Hòa Thượng Thích Như Điển
Phương Trượng chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc
Đệ Nhị Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu
Phó Chủ Tịch Hội Đồng Tăng Già Thế Giới

Cho đến năm 2020, Kinh Pháp Cú đã được dịch ra tiếng Việt bằng nhiều nguồn khác nhau. Ví dụ như của cố Hòa Thượng Thích Minh Châu dịch thẳng từ tiếng Pali sang Việt ngữ gồm 423 bài kệ trong 26 phẩm và có kệ gồm 4 câu 5 chữ, có kệ 5 câu 5 chữ và cũng có kệ 7 câu 5 chữ. Trong khi đó bản dịch của cố Hòa Thượng Thích Thiện Siêu thì được dịch từ chữ Hán sang Việt ngữ cũng gồm có 26 phẩm và 423 bài kệ tất cả. Trên trang nhà của thuvienhoasen.com gần đây có Đạo Hữu Nguyễn Thuận dịch sang tiếng Việt, bản dịch từ bản tiếng Phạn của Pháp Sư Chướng Ngại và những vị khác ở thế kỷ thứ 3 thì chia ra làm hai quyển thượng và hạ. Quyển thượng có từ phẩm thứ 1 đến phẩm thứ 21 và quyển hạ từ phẩm thứ 22 đến phẩm thứ 39. Mỗi phẩm lại có nhiều bài kệ và mỗi bài kệ có 4 câu; mỗi câu 5 chữ. Ngoài ra thì cũng có Kinh Pháp Cú do Ngài Narada Maha Thera (người Tích Lan) dịch từ Pali sang tiếng Anh.

Sang trang nhà quangduc.com ở Úc, do Thượng Tọa Thích Nguyễn Tạng điều hành, chúng ta thấy có Hòa Thượng Thích Minh Hiếu Trụ Trì Tổ Đình Minh Quang tại Sydney, Úc Châu đã căn cứ theo bản dịch Kinh Pháp Cú của cố Hòa Thượng Thích Minh Châu chuyển sang thể thơ lục bát thuần Việt. Ở đây chúng tôi xin trích một phẩm đầu để xem cách dịch ra thơ lục bát của Hòa Thượng Thích Minh Hiếu và sẽ đối chiếu với bản dịch lục bát của Đạo Hữu Nhuận Tâm ở phần phía dưới đây.

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Minh Châu.

Phẩm Song Yếu :

**1. Tâm dẫn đầu mọi pháp
Tâm chủ, tâm tạo tác
Nếu nói hay hành động
Với tâm tư ô nhiễm
Khổ não sẽ theo ta
Như xe, theo vật kéo.**

Thi hóa: Hòa Thượng Thích Minh Hiếu như sau:

**1. “Thế gian tâm vốn đứng đầu
Là duyên kết nối là cầu tương giao
Nhiễm tâm sóng biển xô xao
Sóng vang gào thét, nước trào bọt trôi.
Khổ đau trong kiếp luân hồi
Xe theo vật kéo đền bồi ngựa trâu.”**

Đạo Hữu Nhuận Tâm thi hóa theo thể lục bát như sau:

**1. “Dẫn đầu các pháp là Tâm
Tâm kia là chủ, là nguồn tạo sinh
Nói năng, hành động thường tình
Với Tâm ô nhiễm, nghiệp sinh khổ sầu
Tâm ô nhiễm, khổ theo sau
Như xe bò kéo lăn vào dấu chân.”**

Tôi có được nhân duyên là đọc hết 423 bài kệ này và mỗi bài kệ gồm 4 hay 6 câu theo thể thơ lục bát đặc thù của Việt Nam mà trên thế giới hầu như chưa thấy nước nào có. Ví dụ như của Nhật Bản có thơ Haiku thường thì 3 hay 5 chữ và lối gieo vần không giống với lối gieo vần của thơ tiếng Việt. Hoặc giả thơ Đường luật của Trung Hoa gồm có thơ ngũ ngôn tứ tuyệt (5

chữ, 4 câu) hay thất ngôn bát cú (7 chữ, 8 câu). Thơ này thì dùng theo niêm luật rất khó; một bài thơ phải gồm đủ hai câu đề, hai câu thực, hai câu luận và hai câu kết. Dĩ nhiên là cũng phải vần với nhau, mới trở thành một bài thơ Đường luật được.

Đạo Hữu Nhuận Tâm là đệ tử tại gia quy y Tam Bảo và thọ trì ngũ giới với Thượng Tọa Thích Quảng Đạo, đương kim Trụ trì chùa Khánh Anh tại Évry, Pháp Quốc, đã dành nhiều tâm lực và vật lực để hoàn thành bản Kinh Pháp Cú vần lục bát này. Thiết nghĩ đây là một việc làm quá sức hữu ích cho phần tâm thức của mọi người con Phật, dầu cho tu và học theo truyền thống nào của Nam, Bắc Tông hay Kim Cang thừa đi nữa thì cũng đều ích lợi cả.

Nay tôi xin trang trọng giới thiệu tác phẩm thi hóa Kinh Pháp Cú này của Đạo Hữu Nhuận Tâm Nguyễn Kim Cương và mong rằng chư Tôn Đức Tăng Ni cũng như Quý Đạo Hữu Phật Tử sau khi đọc xong tất cả 423 bài kệ này rồi sẽ gặp được nhiều duyên lành trong vấn đề tu, học cũng như hoằng pháp trên mọi nẻo đường trình ở trên thế gian, mà Đức Phật đã chỉ dạy cặn kẽ qua quyển Kinh giá trị này.

*Viết xong lời giới thiệu vào ngày 6 tháng 12 năm 2020
tại thư phòng Tổ Đình Viên Giác, Hannover, Đức Quốc.*

Hòa Thượng Thích Như Điển

Tri Ân

Nam Mô A Di Đà Phật

Con xin thành kính tri ân :

- **Hòa Thượng Thích Như Điển**
Phương Trượng Chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc
- **Thượng Tọa Thích Quảng Đạo**
Trụ Trì Chùa Khánh Anh, Évry, Pháp Quốc

mặc dầu rất bận rộn Phật sự, đã hoan hỷ dành thời giờ để nhiệt tâm chỉ dẫn, khích lệ, đọc, duyệt bản Kinh Pháp Cú vần lục bát này và hết lòng giúp đỡ cho sách Kinh được hình thành và tới tay các Phật tử.

Con, Nhuận Tâm Nguyễn Kim Cương

Lời dẫn nhập

Trong hơn 40 năm giảng Pháp, số lượng bài giảng của Đức Phật cực kỳ lớn. Ngay sau khi Phật nhập diệt, 500 Đại đệ tử đã tập hợp ‘Đại hội kết tập kinh điển Phật giáo lần thứ nhất’ nhằm kiểm điểm lại các bài giảng của vị Bổn sư. Vì phương tiện viết và ghi chép thời đó còn rất sơ khai, tất cả các đệ tử có mặt đã tụng thuộc lòng để bảo tồn nội dung thống nhất các bài giảng.

Hơn 400 năm sau Đại hội kết tập kinh điển này cùng 3 Đại hội kết tập kinh điển nữa, các bài giảng của Đức Phật mới được ghi lại bằng chữ viết, với chữ Pali (Phật giáo Nam truyền) hoặc với chữ Phạn (Phật giáo Bắc truyền). Sách Kinh từ đó ra đời và một số vẫn còn được lưu trữ tới ngày nay. Nếu như Phật giáo Nam truyền vẫn theo kinh điển bằng chữ Pali qua nhiều thế hệ, thì Phật giáo Bắc truyền khi đến Trung Hoa và Tây Tạng, các bản Kinh chữ Phạn đã được dịch sang chữ Hán và chữ Tây Tạng.

Kinh Pháp Cú (Dhammapada) này (hoặc ‘Kinh Lời Vàng’ hay còn được gọi là ‘Lời Phật Dạy’) là quyển kinh thứ 2 trong 15 quyển kinh thuộc ‘Tiểu Bộ Kinh’ trong Kinh tạng Pali gồm tất cả 5 bộ kinh. Kinh Pháp Cú tạng Pali có 423 câu kinh, được sắp xếp trong 26 phẩm, trong khi Kinh Pháp Cú tạng Hán (dịch từ chữ Phạn) có thêm 13 phẩm nữa, tất cả là 39 phẩm với 752 câu kinh. Đây là một quyển Kinh Phật đã được dịch ra rất nhiều thứ tiếng trên thế giới.

Riêng phần Anh ngữ, đã có khoảng 80 bản dịch của các học giả, các đại học danh tiếng Anh, Mỹ. Tại Việt Nam, Kinh Pháp Cú tạng Pali đã được Hòa thượng Thích Thiện Siêu (1921-2001), cựu Viện trưởng Viện Cao Đẳng Phật Học Hải Đức-Nha Trang, là người đầu tiên đã dịch toàn bộ Kinh này sang tiếng Việt theo thể văn xuôi vào năm 1959, căn cứ trên bản dịch từ chữ Pali ra Hán văn của Pháp sư Liễu Tham. Đến năm 1969, Hòa thượng Thích Minh Châu (1918-2012), cựu Viện trưởng Viện Đại học Vạn Hạnh, Saigon, đã dịch Kinh Pháp Cú từ nguyên bản chữ Pali sang tiếng Việt, theo thể kệ 5 chữ.

Đó là hai bản Kinh Pháp Cú tiếng Việt được phổ biến rộng rãi nhất. Ngoài ra, thư tịch trên Internet có đề cập tới các bản bằng tiếng Việt theo các thể tản văn, thể thơ Việt như lục bát, song thất lục bát, lục bát biến thể v.v. của nhiều tu sĩ, cư sĩ hay thi sĩ, nhưng các bản này vẫn chưa được gom góp đầy đủ trên Internet để dễ dàng truy cập và tìm hiểu xem bắt nguồn từ bản gốc nào.

Do một cơ duyên lành đặc biệt, chúng tôi đã tự nguyện làm công việc chuyển bản tiếng Việt Kinh Pháp Cú tạng Pali ra văn lục bát, dù biết mình không phải là thi sĩ hay chuyên gia về Phật học. Mục đích không phải để trình bày thêm một tập 'thơ' vì đã có nhiều tập thơ của các tu sĩ hay thi sĩ nổi tiếng. Và cũng vì chúng tôi quan niệm cõi 'kinh' và cõi 'thơ' là hai cõi khác biệt, không thể nào 'kinh hoá' thơ và lại càng không thể 'thi hoá' kinh. Đây chỉ là một cố gắng diễn đạt ý kinh với văn điệu lục bát, một thể điệu đặc biệt Việt Nam, đã có ít ra là từ thế kỷ

16 qua bản chứng tích “Cổ châu Pháp vân Phật bản hạnh ngữ lục” do thiền sư Pháp Tính (1470-1550) dịch ra tiếng Nôm qua thể lục bát, và thể này đã đi sâu vào tâm thức người Việt với cả một kho tàng ca dao, dân ca, hát ru con đã được được đặt nền móng trên thể loại này. Nguyên vọng chính là mong sao đưa được ý kinh vào tâm khảm mọi người một cách dễ dàng với thể loại quen thuộc này, để ý kinh thấm nhuần vào lòng người, càng nhiều người càng tốt, một cách tự nhiên, như câu ca dao hay câu hát ru con. Đồng thời, cũng để diễn đạt ý kinh theo cảm nhận của mình khi đọc bản dịch văn xuôi của Hòa thượng Thích Thiện Siêu.

Phương thức làm việc là chúng tôi cố tìm hiểu, thấm nhuần ý kinh với tầm hiểu biết hạn hẹp của mình và sau đó kiểm lại với bản dịch theo thể kệ 5 chữ của Hòa thượng Thích Minh Châu xem chỗ nào đã có thể hiểu sai lạc hay chưa đúng ý kinh. Như vậy cũng kiểm chứng luôn được sự đồng nhất của ý kinh qua hai bản dịch, một thông qua bản chữ Hán, một trực tiếp từ bản chữ Pali. Sau đó, với tất cả tâm thành, cố gắng chuyển đạt những gì mình lĩnh hội, cảm nhận được ra văn lục bát, cố giữ văn qua 423 câu Kinh và 26 phẩm để giữ tánh thuần nhất của quyển Kinh và giúp dễ nhớ toàn bộ Kinh. Và như đã nói, hoàn toàn không chú trọng vào tính ‘thơ’, mà cố gắng diễn đạt cho thật sát với ý kinh, tránh không thêm ý nào khác, dùng những chữ dễ hiểu, thông dụng, mộc mạc với những câu giản dị dùng thường ngày, trừ khi phải đề cập tới những ý niệm đặc

thù của Phật giáo thì giữ nguyên tên gọi, để có thể được truy cứu hoặc diễn giải sâu rộng hơn.

Những lời Phật dạy trong Kinh Pháp Cú thật thực tiễn, dễ ứng dụng trong đời sống đạo đức hàng ngày cho cả hai giới xuất gia và tại gia. Sau hơn 2500 năm, những lời dạy đó vẫn hiện đại một cách khác thường, khiến cho người đọc có cảm tưởng như đang được Đức Phật giáo hóa trực tiếp trong thời đại này, với những ý tưởng thực dụng, gần gũi, thân thiết, dễ hiểu thì cũng thật dễ hiểu, mà vẫn minh mông, bao la, đợi chờ những suy tư sâu sắc.

Mong rằng bản chuyển vần lục bát Kinh Pháp Cú này mang được những ý tưởng giáo hoá của Đức Phật tới gần thêm được càng nhiều Phật tử càng tốt. Đó là tâm nguyện của chúng tôi.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Sceaux, năm Canh Tý (2020), tiết Bạch Lộ, Phật lịch 2564

Nhuận Tâm Nguyễn Kim Cương

1. Phẩm Song Yếu (YAMAKAVAGGO)

---oOo---

1. **Dẫn đầu các pháp là Tâm
Tâm kia là chủ, là nguồn tạo sinh
Nói năng, hành động thường tình
Với Tâm ô nhiễm, nghiệp sinh khổ sầu
Tâm ô nhiễm, khổ theo sau
Như xe bò kéo lặn vào dấu chân**

2. **Dẫn đầu các pháp là Tâm
Tâm kia là chủ, là nguồn tạo sinh
Nói năng, hành động thường tình
Với Tâm thanh tịnh, nghiệp sinh vui vầy
Như hình với bóng sánh vai
Tâm thanh tịnh với an vui, bóng, hình**

3. **Đây kìa nó đánh chửi mình
Nó còn phá hoại, cướp giành của ta
Niệm này nếu chẳng rời ra
Hận thù kia thật khó mà nguôi ngoai**

4. **Đây kìa nó đánh chửi ta
Nó còn phá hoại, cướp pha của mình
Không màng niệm ấy, mặc tình
An nhiên, thanh tịnh sẽ sinh hết thù**

5. **Hận thù khó diệt hận thù
Suốt đời không thể hết thù hận đâu
Từ bi mới diệt hận sâu
Đó là định luật rất màu ngàn xưa**

6. **Ai kia hiểu lẽ đời chưa
Thân vô thường cũng chỉ chờ hủy thôi
Mà còn tranh luận lăm lờ
Hiểu ra, tranh luận tức thời tiêu tan**

7. **Ai kia khoái lạc mê man
Thân mình tưởng sạch, các căn chẳng trì
Uống, ăn chẳng tiết độ gì
Trây lười, biếng nhác, nói chi tinh cần
Ma kia dễ nhiếp phục Tâm
Như cuồng phong uốn cành mềm tả tơi**

8. **Ai mà khoái lạc xa rời
Chăm lo nhiếp hộ, tra dồi các căn
Giữ gìn, tiết độ uống, ăn
Siêng năng tinh tiến, vững an một lòng
Tựa như núi trước cuồng phong
An nhiên tự tại, dễ phòng chống Ma**

9. Ai kia mặc áo cà sa
Tâm còn tham dục, rầy rà chưa xong
Vẫn không tự chế thực lòng
Cà sa chẳng xứng, thà rằng bỏ đi
10. Ai mà dứt dục tham đi
Giữ gìn giới luật, thủ trì nghiêm minh
Sống chân thật, tự chế mình
Cà sa áo ấy xứng tình mặc lên
11. Không chân thật, tưởng là chân
Đến khi chân thật, lại lầm là không
Tư duy bất chính, tà tâm
Làm sao đạt được thật chân ở đời
12. Không chân, biết không chân rồi
Gặp chân thật, biết tức thời là chân
Do tư duy đúng, chánh ngay
Thật chân mau đạt, mau hay thể nào
13. Mái nhà vụng lợp, mưa vào
Tâm không tu, chẳng khác nào mái kia
Dục tham xâm nhập tức thì
Như mưa đổ xuống, lấy gì chống che
14. Mái nhà khéo lợp, khéo che
Mưa dù nặng hạt, khó bề lọt vô
Tâm kia khéo giữ, khéo tu
Thời tham dục ắt khó bề nhập xâm



Như cuồng phong uốn cành mềm tả tơi

15. **Đời này buồn, muốn thoát thân
Đã làm điều ác, sẽ buồn đời sau
Do nhìn nghiệp ác, buồn sao
Sinh ra khổ não, lo âu hai đời**
16. **Đời này vui vẻ, thanh thoi
Đời sau cũng vậy, hai đời vui thay
Do nhìn thiện nghiệp tạo xây
Nên sinh an lạc, tâm này lạc an**
17. **Đời này cực khổ, kêu than
Đời sau cũng vậy, lảm than hai đời
Buồn vì nghiệp ác tạo rồi
Đọa thành ác thú, tức thời khổ thay**
18. **Đời này hoan hỷ, vui vầy
Đời sau hoan hỷ cũng tày kém đâu
Vui làm thiện, hưởng phước màu
Được sanh vào cõi lành đâu dễ gì**
19. **Dù cho kinh tụng vô kỳ
Mà buông lung, chẳng thiết chi thực hành
Như chăn bò của tha nhân
Đếm bò cho chủ, nào phần của ta
Trì hành Giáo Pháp lơ là
Hạnh Sa môn (1) sẽ khó mà hưởng chi**

20. Dù cho ít tụng kinh đi
Nhưng luôn y Giáo, hành trì chánh chân
Tham, sân, si, chẳng bận lòng
Bỏ xa thế dục, thoát vòng u mê
Dù nơi cõi nọ, đời kia
Sa môn hạnh vẫn thỏa thuê thắm nhuần

(1) *Sa môn : vị Tăng tu tập theo đạo Phật*

---oOo---

2. Phẩm Không Phóng Dật (APPAMADAVAGGO)

---oOo---

21. Không buông lung, đạt Niết Bàn
Buông lung phóng dật, một đàng chết thối
Không buông lung, thoát luân hồi
Buông lung phóng dật, sống đời thân ma
22. Lẽ này ai đó hiểu ra
Gắng không phóng dật, thời là trí nhân
Giữ cho hoan hỷ tâm thần
A La Hán quả (1) dự phần thiếu chi
23. Tu thiền định phải kiên trì
Tịnh tu tinh tấn, thoát ly ách nần
Vô Minh, Mê, Kiến, Dục tham (2)
Dứt trừ thời đạt Niết Bàn cao thâm
24. Không buông lung, cố gắng luôn
Giữ thân tịnh hạnh, giữ tâm phục điều
Pháp cao, Chánh Niệm noi theo
Tiếng lành, tiếng tốt càng nhiều, càng tăng

(1) *A La Hán quả: Niết Bàn của Thánh nhân đã dứt bỏ phiền não*

(2) *4 ách: Vô minh, Mê chấp, Tà kiến, Tham dục,*

25. Không buông lung, cố gắng công
Tự điều, khắc chế, vững lòng chẳng nao
Trí nhân tự tạo đảo cao
Tham, sân, si, chẳng sóng nào vượt qua
26. Kẻ ngu thiếu trí, ám ma
Sống đời phóng dật, tâm tà rong chơi
Trí nhân chẳng dám buông lời
Tâm như báu vật, không ngại canh chừng
27. Đắm chìm phóng dật, buông lung
Say mê dục lạc, sống không vui gì
Hãy lo thiền định, tu trì
Thời an lạc lớn tức thì đến ngay
28. Buông lung trừ diệt đêm ngày
Trí nhân hết sợ, hạnh này tốt sao
Tựa lên lầu Trí Tuệ cao
Thấy người ngu khổ âu sầu dưới chân
29. Tỉnh cần giữa đám buông lung
Luôn luôn tỉnh thức giữa rừng u mê
Như con tuấn mã mạnh phi
Trí nhân bỏ đám ngựa kia yếu hèn

30. **Đế Thích (3) làm chủ Chư Thiên**
Do không phóng dật, không niềm buông lung
Không buông lung, được khen sùng
Buông lung bị trách, với lòng chê khinh
31. **Tỷ Kheo vui chẳng buông lung**
Rất e phóng dật, nên luôn dè chừng
Tỷ Kheo như ngọn lửa hồng
Đốt thiêu phiền não mấy từng cũng xong
32. **Tỷ Kheo ưả chẳng buông lung**
E dè phóng dật, nên luôn giữ gìn
Niết Bàn kia đó gần bên
Quyết không để đọa lạc thêm một lần

(3) *Đế Thích = vị lãnh đạo Chư Thiên*

---o0o---

3. Phẩm Tâm (CITTAVAGGO)

---oOo---

33. Phàm phu dao động trong Tâm
Tâm mà hoảng hốt, khó mong phục thuần
Trí nhân giữ chính trực Tâm
Như người thợ giỏi uốn tên khéo gò
34. Cá kia bị quăng lên bờ
Còn lo vùng vẫy, ơ hờ được sao
Tâm kia phải sợ thế nào
Để lo vùng vẫy, thoát trào ác Ma
35. Phàm phu, ngũ dục (1) bê tha
Luôn luôn dao động, khó mà định Tâm
Hãy lo điều phục được Tâm
Điều Tâm, an lạc sẽ tầm đến ngay
36. Tâm theo ngũ dục cuồn cuộn quay
Thật là khó giữ vì hay đổi hình
Trí nhân phòng hộ Tâm mình
Hộ Tâm tất được an bình, an vui

(1) Ngũ dục: năm ham muốn về sắc, thanh, hương, vị, thân

37. Tâm phàm lén lút, đơn côi
Ẩn sâu hang Thức, xa xôi vô hình
Ai điều phục được Tâm mình
Hết còn trói buộc, thoát xiềng ác Ma
38. Không an định được Tâm ta
Làm sao có thể hiểu ra Pháp màu
Lòng tin kiên cố có đâu
Khiến cho trí tuệ làm sao viên thành
39. Tâm kia thoát dục, tịnh thanh
Không tham, không hận, thù, ganh chẳng hề
Vượt qua thiện, ác đôi bề (2)
Là người thức tỉnh, không hề sợ chi
40. Thân này dễ vỡ như ly
Nhưng giam Tâm tựa thành trì, khó ra
Dùng gươm trí huệ thắng Ma
Cảnh thiền không nhiễm, vẫn ra sức cầu (3)
41. Thân này sẽ chẳng được lâu
Vật vô thường sẽ nằm sâu đất liền
Vô Tâm, vô thức triền miên
Khác gì khúc gỗ, cũng hiềm bỏ ru

(2) *Đã chứng được A La Hán, hết 'hữu lậu thiện nghiệp' và ác nghiệp*

(3) *Thắng Ma thì có cảnh Thiền nhưng vẫn phải cầu tiến*

42. **Kẻ thù ác hại kẻ thù
Oan gia ác hại, yếm trừ oan gia
Chẳng bằng Tâm niệm hướng tà
Theo mười hạnh ác (4), hại ta vô ngần**
43. **Dù là cha mẹ, bà con
Muốn ta cao thượng, khó lòng giúp ta
Nhưng Tâm chánh thiện (5) thắng tà
Giúp mình cao thượng, sinh ra tốt lành**

(4) 10 hạnh ác là: sát sinh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, thô ác ngữ, ý ngữ, tham, sân, tà kiến

(5) Hướng về 10 hạnh lành là: bố thí, trì giới, tu thiền định, tôn kính, tác sự, hồi hướng công đức, tùy hỷ công đức, thuyết pháp, thính pháp, chánh kiến

---o0o---

4. Phẩm Hoa (PUPHAVAGGO)

---oOo---

44. **Ai đâu hiểu rõ chính mình**
Hiểu thông bốn giới (1), giới Thiên (2) am tường
Giảng Kinh Pháp Cú rõ ràng
Như người thợ khéo làm tràng kết hoa
45. **Chỉ người hữu học (3) hiểu ra**
Hiểu mình, bốn giới, cùng là giới Thiên
Giảng Kinh Pháp Cú rõ ràng
Như người thợ khéo làm tràng kết hoa
46. **Biết thân như bọt nước sa**
Chỉ là hư huyễn, chỉ là ảo thôi
Để tên Ma (4) phải gãy rời
Thời tan cám dỗ, thoát tay tử thần

(1) Diêm Ma giới (Yamaloka): gồm 4 giới, Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh và A tu la

(2) Thiên giới = Sadevakam: gồm 6 cõi trời và nhân giới

(3) Hữu học (Sekha): Người hiểu thông Phật pháp, trên đường tu tập. Trả lời câu hỏi 44

(4) Tên Ma: sự cám dỗ của dục cảnh



Biết thân như bọt nước sa

47. Nhật hoa dục lạc, si nhân
Sinh lòng tham luyến, tâm thần đắm say
Tử thần lôi cuốn chẳng hay
Như mưa lũ cuốn làng say ngủ vùi
48. Nhật hoa dục lạc, ai ơi
Sinh lòng tham luyến, tâm thời đắm say
Đam mê cảnh dục lạc này
Coi như đã chết, khó thay cứu nài
49. Sa môn khát thực tới làng
Như ong kia tới bên hàng hoa thơm
Xin hoa chút nhụy độ thân
Để hoa vẫn giữ vẹn hương sắc ngàn
50. Chớ nên dòm lỗi tha nhân
Xem người ta đã có làm hay không
Hãy xem mình có gắng công
Đã làm, hay vẫn chờ trông, chưa làm
51. Ai kia khéo nói lời lành
Làm lành không gắng, cũng đành phí thay
Không sinh lợi ích, hỡi ai
Hoa không hương, đẹp cũng hoài, uống thôi

52. Như bông hoa vẻ đẹp tươi
Có hương thơm tỏa, người đời nâng niu
Lời lành khéo nói đủ điều
Lại làm lành nữa, sẽ nhiều quả sinh
53. Đổng hoa trông chẳng đáng chi
Ra công, kết được thiếu gì tràng Hoa
Thân này sanh tử chóng qua
Thiếu gì việc thiện, nếu ta muốn làm
54. Hương loài hoa quý thật thơm
Không bay ngược gió, khôn đường tỏa lan
Hương thơm đức hạnh chân nhân
Tung bay khắp chốn, xa gần, ngược xuôi
55. Hoa chiên đàn, mặt lỵ tươi
Già la, vũ quý, khắp nơi ngạt ngào
Hương loài hoa quý thơm sao
Thua hương đức hạnh, thanh cao nhất đời
56. Hoa chiên đàn, mặt lỵ tươi
Già la, vũ quý, khắp nơi ngát lừng
Hương loài hoa quý thơm lung
Thua hương đức hạnh, ngát từng giới Thiên

57. **Ai kia giới hạnh mãn viên**
Chẳng hề phóng dật, tâm thiền trụ an
Đạt thành Chánh Trí, thực chơn
Được chơn giải thoát, chẳng sờn ác Ma
58. **Từ trong bùn rác thối hư**
Ở bên đường lớn, trông như nhớp ròi
Hoa sen vẫn nở tốt tươi
Hương thơm thanh khiết, lòng người đẹp ru
59. **Cũng như trong đám phàm phu**
Thân tâm ô nhiễm, si ngu đầy tràn
Sẽ sanh đê tử chánh nhân
Soi đèn Trí Tuệ, thế gian sáng ngời

---o0o---

5. Phẩm Ngu (BALAVAGGO)

---oOo---

60. Thức khuya sẽ thấy đêm dài
Đi đường mệt mỏi, đường dài làm sao
Người Ngu không tỏ Pháp cao
Luân hồi bất tận, ngày nào biết xong
61. Chưa tìm được bạn tâm đồng
Hơn mình hay cũng phải không thua mình
Quyết rằng sẽ sống một mình
Không bao giờ kết thân tình người Ngu
62. ‘Của ta’, là ý kẻ Ngu
Con ta với của, sanh lo khổ sầu
Chính ta còn chẳng có đâu
Huống gì con, của, mua sầu mãi ư
63. Người Ngu nếu biết mình ngu
Lại là có trí và ngu hết liền
Người Ngu tưởng trí, ngu thêm
Chí ngu mới thực là tên gọi rồi
64. Người Ngu dẫu sống trọn đời
Ở bên người trí, Pháp thời u mê
Như thìa múc thuốc, canh kia
Làm sao biết vị đắng tê, ngọt bùi
65. Trí nhân, chỉ một khắc thôi
Ở bên người trí, Pháp thời hiểu ngay
Cũng như thể cái lưỡi này
Đắng, bùi, mùi vị biết ngay tức thì

66. Kẻ kia thiếu trí, ngu si
Chung đường với kẻ thù thì hại thân
Ai gieo ác nghiệp, tích lẩn
Phải theo nghiệp ác, thập phần đắng cay
67. Nghiệp mình làm chẳng chánh ngay
Dầu ăn năn cũng muộn thay, ích gì
Dù cho nhuộm lệ sâu bi
Tương lai quả đắng khó bề thoát thân
68. Nghiệp mình làm, chánh, thiện, chân
Chẳng ăn năn, vẫn thẳng thơi ý, lòng
Mừng vui, hoan hỷ vô song
Tương lai quả ngọt chẳng mong cũng về
69. Người Ngu tưởng ác ngọt ghê
Ác chưa trở quả, lầm mê mật rồi
Đến khi quả ác chín muồi
Người Ngu chịu khổ, cam mùi đắng cay
70. Người Ngu ròn rã ăn chay
Chỉ dùng ngọn cỏ qua ngày, tháng, năm
Một phần mười sáu chẳng bằng
Người kia Tứ Đế (1) rõ ràng tỏ thông

(1) Tứ đế: Tứ Diệu Đế hay Tứ Thánh Đế là 4 chân lý của Giáo Pháp Phật gồm Khổ Đế, Tập Khổ Đế, Diệt Khổ Đế và Đạo Đế

71. Một ngày sửa chữa thể đông
Gây ra ác nghiệp, quả không thấy liền
Lửa hồng ngùn dưới tro đen
Tới ngày bùng phát, nhãn tiền báo ngay
72. Tham danh hư ảo, tiếc thay
Kẻ Ngu vọng động, đêm ngày khổ cam
Tổn thương hạnh phúc vô vàn
Làm cho trí tuệ tiêu tan thánng ngày
73. Tham danh mà chẳng xứng tày
Muốn ngồi trước Tỷ Kheo ngay lễ đường
Muốn uy quyền kẻ chủ trương
Muốn người người đến cúng dường cho ta
74. Muốn Tăng cùng tục nghĩ là
Việc dù lớn nhỏ, chính ta đã làm
Phải theo mệnh lệnh ta ban
Người Ngu nghĩ vậy, mạn tràn, tham tăng
75. Một đường tục lụy thế gian
Một đường đưa tới Niết Bàn chẳng xa
Tỷ Kheo đệ tử Phật Đà
Chớ tham thế lợi, phải mà thắng mê
Hãy tu hạnh, hãy viễn ly
Con đường giải thoát tức thì thấy ra

---oOo---

6. Phẩm Hiền Trí (PANDITAVAGGO)

---o0o---

76. **Người Hiền Trí trách, chỉ ta
Chỗ non chỗ kém, cố mà kết thân
Đó là chỉ chỗ vàng chôn
Kết thân với họ, tốt hơn mười phần**
77. **Những người thường khéo khuyên răn
Đừng làm điều ác, cản ngăn tội nhiều
Được người Hiền kính bao nhiêu
Thời người tâm ác ghét nhiều lắm thay**
78. **Chớ thân người ác, xa ngay
Chớ nên kết bạn với bầy tiểu nhân
Bạn lành, chọn bậc thượng tâm
Chỉ lo tế độ, lành thân, ý, lời**
79. **Được nghe Chánh Pháp ai ơi
Tâm tư thanh tịnh, thắm lời cao sâu
Trí nhân hoan hỷ từng câu
Thánh nhân thuyết giảng Pháp màu ngát hương**
80. **Người lo trị thủy, đào mương
Người nghề thợ mộc lo đường đo cây
Thợ tên lo uốn tên ngay
Trí Hiền, điều phục căn này phải lo**

81. **Vững vàng như tảng đá to
Đông không lay chuyển, chẳng lo di dời
Người Hiền Trí cũng vậy thôi
Chẳng hề dao động khi người chê khen**
82. **Như hồ sâu thẳm, lặng yên
Được nghe Chánh Pháp, tâm liền tịnh thanh
Là người Hiền Trí đích danh
Hưởng an tịnh lạc, tâm lành sạch trong**
83. **Người Hiền thường đã lia xong
Những điều tham dục trong lòng chẳng vương
Trí nhân gặp khổ nhiều nhưng
Tâm không lay động, vui buồn chẳng hay**
84. **Giữ gìn mình, ác chẳng gây
Dù vì mình hoặc vì ai mặc lòng
Chẳng vì cầu của, cầu con
Chẳng vì thiên hạ, việc mong tự thành
Người này trí tuệ, hạnh thanh
Giới trì Chánh Pháp, tâm lành thẳng ngay**
85. **Trong nhân quần ít người thay
Được qua bờ giác đến nơi Niết Bàn
Những người còn lại mê man
Ngược xuôi chẳng khỏi tử sanh bờ này**

86. **Những ai thuyết Pháp ngày ngày
Tu theo Chánh Pháp, Tâm này trụ an
Qua bờ giác, đến Niết Bàn
Lực Ma khó giữ, dễ dàng cứu thân**
87. **Trí nhân bỏ ác pháp đen
Tu theo Pháp trắng, thiện duyên độ trì
Xuất gia sống cảnh viễn ly
Phép Sa Môn gắng tu trì siêng năng**
88. **Người Hiền Trí chẳng mắc vương
Đã lià ngũ dục, vui nương Niết Bàn
Không màng sở hữu, không tham
Nội tâm cấu uế sạch tan còn gì**
89. **Tâm chánh trực, chí kiên trì
Lo tu tập Pháp giác chi (1) viên thành
Lià xa nhiễm ái, dục tham
Không còn chấp thủ (2), não phiền diệt ngay
Hiền nhân sáng suốt lẫm thay
Sống trong tịch tịnh, đời nay Niết Bàn**

(1) *Thất giác chi = thất bồ đề phần, gồm có: Niệm, Trạch pháp, Tinh tấn, hỷ, khinh an, định, xả.*

(2) *Chấp thủ: ghì chặt lấy, chiếm giữ lấy làm của riêng*

7. Phẩm A La Hán (ARAHANTAVAGGO)

---oOo---

90. Những ai giải thoát hoàn toàn
Dứt trừ hết mọi buộc ràng (1), trói dăng
Đường đi đến đích đã xong
Hết lo, hết sợ, chẳng còn khổ đau
91. Người tu Chánh Niệm vững sao
Không còn luyến tiếc chốn nào an cư
Ngõng trời rời chốn ao tù
Không còn luyến tiếc môi từ ao xưa
92. Thánh nhân tài sản chẳng mơ
Uống ăn điều độ, biết vừa đủ thôi
Dục tham, sân, hận hết rồi
Cảnh không, vô tướng, thanh thoi Niết Bàn
Như chim kia giữa mây ngàn
Dấu bay lượn chốn không gian khó tìm
93. Thánh nhân dứt sạch não phiền
Uống ăn chừng mực, chẳng thèm, chẳng ham
Cảnh không, vô tướng, thanh thoi
Như chim cao lượn, ẩn tàng dấu chân
94. Thánh nhân nhiếp phục sáu căn
Thuần như ngựa phục chủ nhân một niềm
Chẳng còn ngã mạn, não phiền
Là người tất được Chư Thiên kính vì

(1) Bốn thứ: Tham, Sân, Giới cấm thủ, Kiến thủ

95. **Thánh nhân không oán hiềm chi
Tâm như đất phẳng, còn gì hận, sân
Vững vàng như đá chấn môn
Tâm như ao sạch, dứt luân luân hồi**
96. **Thánh nhân ý nghiệp an rồi
Giữ an ngữ nghiệp, an vui nghiệp hành
Trí chân chánh, giải thoát mình
Là A La Hán, an bình khôn nguôi**
97. **Thánh nhân chẳng phải nhờ người
Chỉ đường giác ngộ, chỉ nơi Niết Bàn
Dứt rời thiện, ác, dục tham
Luân hồi cũng dứt, là hàng tối cao**
98. **Dù cho ở tận chỗ nào
Làng quê, rừng thẳm, đồi cao, vũng lầy
Có A La Hán tới đây
Chỗ nào chỗ nấy, vui vầy bình yên**
99. **Núi rừng khả ái đẹp xinh
Phàm nhân chẳng thiết, vui mình Thánh nhân
Cũng do dục lạc xa gần
Thánh nhân chẳng thiết, phàm nhân ưa vờ**

---oOo---

8. Phẩm Ngàn (SAHASSAVAGGO)

---oOo---

100. **Dẫu cho có nói ngàn lời
Nếu vô nghĩa lý, cũng thời kể chi
Một lời nghĩa lý dễ nghe
Thân tâm tịch tịnh, dứt bề khổ đau**
101. **Dẫu cho tụng kệ ngàn câu
Nếu không đượm nghĩa, đáng đâu, kể gì
Không bằng tụng một kệ chi
Nghe xong tịnh lạc, dứt bề khổ đau**
102. **Dẫu cho tụng kệ trăm câu
Nếu lời vô nghĩa, ích đâu, chẳng bằng
Tụng lên một kệ Pháp vàng
Nghe xong, tịnh lạc, bình an cõi lòng**
103. **Dẫu cho thắng ở chiến trường
Ngàn quân địch, cũng không mong sánh bằng
Mình đà tự thắng được mình
Đó là chiến thắng vô hình tối cao**
104. **Người kia tự thắng, tốt sao
Hơn xa đã thắng ai nào, đáng chi
Thắng mình, phải chế phục đi
Tắm lòng tham dục, luôn thì nhiều nhương**

105. **Dẫu là Càn Thát, Ma vương**
Hay Thiên thần, cũng khôn đường thắng ta
Vì ta đã tự thắng ta
Sống trong tự chế, thiết tha cúng dường
106. **Dẫu rằng đã bỏ ngàn vàng**
Để lo tế tự quỷ thần trăm năm
Chẳng bằng giây phút phát tâm
Bạc chân tu đó, ta năng cúng dường
Cúng dường như vậy tốt hơn
Trăm năm tế tự quỷ thần sánh sao
107. **Ai kia ở tại rừng sâu**
Trăm năm thờ lửa cũng đâu ích bằng
Phút giây chột ngộ ra rằng
Bạc chân tu đó, ta năng cúng dường
Cúng dường như vậy tốt hơn
Trăm năm thờ lửa, thật khôn sánh bằng
108. **Suốt năm cúng tế, lễ hằng**
Để cầu được phước, chẳng bằng phần tư
Phước người kính lễ bậc tu
Có tâm chánh trực, quả từ Thánh nhân
109. **Nếu ta kính lễ, trọng tôn**
Những người trưởng thượng, đạo cao, đức dày
Bốn điều sẽ được tăng hoài
Đẹp, vui, sức khỏe, tuổi đời cũng tăng

110. Dẫn rằng sống cả trăm năm
Một đời phá giới, tu thiền bỏ lối
Không bằng chỉ một ngày thôi
Giới trì tinh tấn, không ngơi tu thiền
111. Trăm năm ai sống triền miên
U mê ám tuệ, tu thiền bỏ lối
Không bằng chỉ một ngày thôi
Mở mang trí tuệ, không ngơi tu thiền
112. Trăm năm ai sống biếng lười
Không hề tinh tấn, một đời uổng thay
Không bằng trong chỉ một ngày
Hết lòng tinh tấn, hăng say tinh cần
113. Ai kia sống cả trăm năm
Vẫn không thấy Pháp diệt sanh vô thường
Không bằng chỉ một ngày đường
Ngộ duyên ngũ uẩn vô thường diệt sanh
114. Ai kia sống cả trăm năm
Vẫn mê ế trọc, Niết Bàn chẳng hay
Sao bằng trong chỉ một ngày
Niết Bàn tịch tịnh tỏ bày sáng tâm
115. Ai kia sống cả trăm năm
Pháp cao chẳng thấy, lòng tràn u mê
Sao bằng một buổi hướng về
Pháp cao tối thượng, khai bề giác tri

9. Phẩm Ác (PAPAVAGGO)

---oOo---

116. **Hãy mau làm việc thiện đi
Đừng cho điều ác chiếm vì cõi tâm
Hãy làm việc thiện chậm lần
Tâm ưa để Ác nhập xâm tức thì**
117. **Lỡ làm điều ác một khi
Thời đừng tiếp tục làm gì ác thêm
Chớ vui với Ác, đừng quên
Tâm mà chứa Ác, chịu phiền khổ thôi**
118. **Đã làm điều thiện xong rồi
Thời nên tiếp tục vun bồi làm thêm
Hãy vui làm thiện triền miên
Tâm tư tích thiện, một niềm an vui**
119. **Vì chưng quả ác chưa muồi
Nên người làm ác vẫn vui, tưởng lành
Đến khi nghiệp ác đã thành
Ác liền gặp Ác, phải đành chịu thôi**
120. **Vì chưng quả thiện chưa muồi
Làm lành mà vẫn thấy đời khổ thay
Đến khi quả thiện chín cây
Người hiền gặp phúc, vui vầy thiện duyên**

121. **Đừng vì ác nhỏ, coi khinh
Nghĩ rằng quả chẳng tới mình, sợ chi
Nước kia từng giọt li ti
Cứ rò rỉ nhỏ đến khi bình trào
Người ngu ác nghiệp lớn sao
Do nhiều ác nhỏ dồn vào từ lâu**
122. **Việc lành chẳng thể nhỏ đâu
Đừng cho rằng quả khó cầu, ích chi
Nước kia từng giọt li ti
Cứ rò rỉ nhỏ đến khi tràn bình
Người hiền trí, thiện đầy mình
Cũng do tích thiện, công trình mấy mươi**
123. **Đường buôn lằm của, ít người
Tránh nơi trống vắng, xa nơi hiểm nghèo
Sống lâu, độc dược tránh theo
Nên xa tránh Ác là điều tất nhiên**
124. **Bàn tay chẳng có vết thương
Có cầm thuốc độc, không thường bị lây
Không thương tích, tránh độc hay
Không làm điều ác, Ác hay tránh mình**

125. **Ác nhân muốn hại người hiền
Hiền không bị hại, Ác tìm ác nhân
Trong cơn cát bụi khó phân
Ngược chiều đối gió, ác nhân, Ác hành**
126. **Cũng cùng từ bụng mẹ sanh
Nhưng người chính trực được lên cõi trời
Ác thời đọa địa ngục rồi
Ai rời sanh tử, chứng nơi Niết Bàn**
127. **Dù cho ẩn trốn trong hang
Lặn sâu đáy biển, bắc thang lên trời
Nào đâu có chỗ ở đời
Đã gây ác nghiệp, để rồi trốn đâu**
128. **Dù cho ở dưới biển sâu
Trên không cao vút, hang nao núi này
Nơi nơi thần chết dang tay
Chẳng nơi nào thoát lẽ này được đâu**

---oOo---



Nước kia từng giọt li ti

10. Phẩm Đao Trượng hay Phẩm Hình Phạt (DANDAVAGGO)

---oOo---

129. Ai mà chẳng sợ gậy đao
Lòng người sợ chết, ai nào khác ta
Lòng người, suy bụng ta ra
Đừng sai bảo giết, chớ mà giết ai
130. Ai mà chẳng sợ gậy đao
Ai không thích sống, ai nào khác ta
Lòng người, suy bụng ta ra
Đừng sai bảo giết, chớ mà giết ai
131. Chúng sanh cầu lạc ở đời
Lại dùng đao gậy hại người, ác thay
Hại người cầu lạc, ứng ngay
Đời sau sẽ khổ, đời này chẳng vui
132. Chúng sanh cầu lạc ở đời
Không dùng đao gậy hại người, tốt thay
Một lòng cầu lạc đêm ngày
Đời sau hưởng lạc, đời này an vui
133. Chớ buông lời ác với người
Ta buông lời ác, người đời đáp ngay
Ác qua, ác lại, khổ thay
Như gươm, đao, trượng sẽ xoay hại mình
134. Nếu ta cứ tự nín thinh
Trước người thô ác, không sinh cãi bàn
Như chuông bể, chẳng tiếng vang
Nội tâm thanh tịnh, Niết Bàn thông dong

135. **Lừa bò ra bãi cỏ non
Chăn bò chỉ một gậy con đủ dùng
Cũng như già, chết vẫn từng
Lừa sanh linh tới tử vong ngày ngày**
136. **Người ngu tạo ác chẳng hay
Cũng không ý thức quả này nảy sinh
Đó là tự nghiệp do mình
Tạo nên lửa đỏ, mặc tình nung thân**
137. **Dùng đao gậy đánh Thánh nhân
Ác cùng người thiện, hại thân người hiền
Tội hình chịu, lẽ tất nhiên
Khổ đau mười loại, chịu liền chẳng sai**
138. **Một là mất hết tiền tài
Hai là hại đến thân này thương vong
Ba là trọng bệnh khó xong
Bốn là tâm loạn, chẳng còn biết chi**
139. **Năm là bị bắt tội gì
Sáu là trọng tội bất kỳ bị oan
Bảy là ly tán họ hàng
Tám là tài sản nát tan chẳng còn**
140. **Chín là nhà cửa, ốc phòng
Hỏa tai thiêu rụi, chốc mòng ra tro
Mười là khi chết phải lo
Tuệ sanh địa ngục, mặc cho đọa đầy**

141. **Chân trần, sống tuyệt thực đây
Đất lặn, tro trét, mình đầy nhớp nhờn
Ngồi yên một thế cứng đờ
Tóc đầu cứ để rối bừa tứ tung
Khó làm thanh tịnh tâm tư
Vì chưng nghi hoặc dứt trừ không xong**
142. **Ai kia tịch tịnh thân tâm
Siêng năng nhiếp phục, tu hành dám lời
Sinh linh không hại mảy may
Sa môn không phải, thời Bà-la-môn**
143. **Khó tìm thấy được người khôn
Biết điều tự thẹn, biết luôn giữ mình
Tránh xa chỉ trích, phê bình
Như con ngựa quý biết tình tránh roi**
144. **Tựa như ngựa quý chạm roi
Càng thêm tinh tấn, càng khơi nhiệt tình
Giữ gìn Chánh Niệm, vững tin
Chuyên cần giữ giới, định thiền, tịnh tâm
Trí, hành đầy đủ, chánh chân
Khổ đau vô lượng, mười phần sạch trơn**
145. **Người lo trị thủy, đào mương
Người nghề thợ mộc, lo đường cửa cây
Thợ tên lo uốn tên ngay
Làm lành thời phải lo bài điều thân**

11. Phẩm Già (JARAVAGGO)

---oOo---

146. **Cười chi, đâu có chi mừng
Sân, tham, lửa dữ đốt nung đời mình
Mịt mù trong cõi Vô Minh
Không tìm đuốc tuệ cho mình sáng soi**
147. **Thân này cứ tưởng đẹp rồi
Hay đâu bệnh tật trong người ẩn cư
Gây toàn khổ não, suy tư
Cái thân giả tạm, huyễn hư, chẳng bền**
148. **Mỗi ngày lại một già thêm
Thành rừng bệnh tật, nỗi niềm mong manh
Vô thường, tất phải mất nhanh
Sự đời có tử, có sanh, lẽ thường**
149. **Trái bầu kia đẹp, dễ thương
Sang thu bị héo, vẫn thường vứt đi
Thân này cũng chẳng khác chi
Chỉ còn xương trắng, có gì vui đâu**
150. **Thân này như thể thành hào
Xây từ xương thịt, máu đào mà ra
Nơi đây chỉ chứa chết, già
Đúng là ngã mạn, đúng là dối gian**
151. **Xe vua dù đẹp cũng tàn
Thân dầu trang điểm, cũng lần già thôi
Pháp lành bậc Thánh trên đời
Không suy tàn, được truyền nơi hiền tài**

152. Ít nghe, kém học những ai
Lớn, già chẳng khác những loài bò kia
Thịt, gân tăng trưởng mọi bề
Nhưng phần trí huệ chẳng hề tăng thêm
153. Qua bao kiếp sống triền miên
Ta đều cố sức truy nguyên luân hồi
Thân này phải tạo lại thôi
Khổ thay, phải chịu luân hồi tái sinh
154. Bây giờ lẽ rõ rành rành
Thoát vòng sanh tử, tử sanh luân hồi
Thân này thân chót đấy thôi
Ta đà chứng đắc, an nơi Niết Bàn
Vô minh, chấp thủ, dục tham
Cũng đà dứt hết, chẳng còn bận tâm
155. Trẻ người không cố lập thân
Không lo tu đạo, tích nhân dồi dào
Khi già ủ rũ làm sao
Như con cò yếu bên ao không mồi
156. Trẻ người chẳng cố xây đời
Không lo tu đạo, chẳng vời tích nhân
Khi già, dáng tựa cung cong
Xót về dĩ vãng, thở than buồn tình

---o0o---

12. Phẩm Tự Ngã (ATTAVAGGO)

---oOo---

157. Ai kia nếu biết thương mình
Phải lo tự bảo hộ mình, chớ quên
Trong ba canh (1), cũng một phen
Tỉnh ra, học tập, tu tâm chớ hoài
158. Đặt mình trong Chánh Đạo rồi
Mới lo giáo hóa người đời, tha nhân
Không e ô nhiễm, lỗi lầm
Mới là hiền giả , thập phần xứng danh
159. Dạy khuyên người khác thiện hành
Hãy lo làm trước, cho mình thích nghi
Hãy lo điều phục mình đi
Phục điều mình khó, dễ gì thành công
160. Chính mình là chỗ tựa nương
Đừng mong nương tựa, tựa nương vào người
Khéo tu, khéo tập ở đời
Mới mong đạt đến chốn nơi nhiệm màu (2)
161. Chính mình tạo ác chử đầu
Mình làm mình chịu, ai nào khác ta
Ác kia nghiền nát kẻ tà
Như kim cương nghiền nát tan đá này

(1) Ba canh: đầu, giữa, cuối đêm, hoặc thiếu, trung và lão niên

(2) Quả vị A La Hán

162. **Kẻ kia phá giới, hại thay
Như cây leo bám giết cây đỡ mình
Chính mình lại hại thân mình
Kẻ thù cũng chỉ muốn mình thế thôi**
163. **Dễ làm điều ác, người ơi
Cũng như dễ tự hại đời mình đây
Làm lành được lợi, tốt thay
Nhưng vô vàn khó, ráng tay mà làm**
164. **Người ngu phỉ báng bất phân
Pháp, A La Hán, Thánh nhân đạo hành
Nào hay tà kiến chẳng lành
Là mầm tự hoại đã sanh quả rồi
Cách tha (3) cỏ cũng vạ thôi
Hễ sinh ra quả, tàn đời cỏ lau**
165. **Mình làm ác chứ ai đâu
Chính mình ô nhiễm, vương sầu chứ ai
Làm lành chẳng kể một hai
Tự mình thanh tịnh, chẳng ai giúp mình
Tịnh hay không tịnh, do mình
Chẳng ai có thể giúp mình tịnh thanh**
166. **Giúp người giải thoát tử sanh
Phải lo chuyện đó cho mình trước tiên
Biết đâu là lợi ích riêng
Mới chuyên tâm, mới gắng siêng chu toàn**

(3) *Loại cỏ lau sanh ra quả là chết*

13. Phẩm Thế Gian (LOKAVAGGO)

---oOo---

167. **Chớ theo những pháp thấp hèn
Chớ buông lung, sống mặc nhiên qua ngày
Chớ theo tà kiến, mê say
Tục trần tăng trưởng, quất quay luân hồi**
168. **Phải luôn nỗ lực ở đời
Sống theo Chánh Pháp, xa rời buông lung
Sống đời trì giới, tu tâm
Đời nay hưởng lạc, đời sau hưởng lành**
169. **Chớ theo tà hạnh, ác hành
Sống theo Chánh Pháp, tốt lành, thiện chân
Sống đời trì giới, tu tâm
Đời nay hưởng lạc, đời sau cũng vầy**
170. **Hãy nhìn bọt nước tung bay
Cũng là huyễn ảo, cũng tà tang thương
Hiểu ra cái lẽ vô thường
Tử thần chẳng gặp trên đường chánh tu**
171. **Ngắm nhìn lộng lẫy xe vua
Tưởng đời cũng đẹp, nào thua kém gì
Người ngu tham đắm, si mê
Chỉ duy người trí chẳng hề bận tâm**
172. **Những ai đã sống buông lung
Biết rời phóng dật, gắng tâm thiện hành
Thật là ánh sáng trong lành
Như vầng trăng sáng thoát vành mây che**

173. Những người chịu nghiệp khổ khe
Nay đà sám hối, chỉ mê thiện hành
Đó là ánh sáng trong lành
Như vàng trắng sáng thoát vành mây che
174. Đời này thật quá u mê
Ít người sáng suốt hướng về cõi Thiên
Như chim thoát khỏi lưới giềng
Chỉ bay quanh quẩn, cao thiên chẳng màng
175. Thiên nga bay, chỉ nhờ nhàn
Có thần thông, chỉ lừng chùng trên không
Duy người đại trí tinh thông
Dẹp yên Ma lực, mới mong thoát đời
176. Những ai vọng ngữ, lắm lời
Đế chân nhất Pháp cũng thời phạm ngay
Đời sau chẳng biết, chẳng hay
Ác nào là chẳng ra tay dám làm
177. Kiệt keo, sao đạt cõi Thiên
Người ngu, bố thí ghét phiền chẳng cho
Trí nhân, bố thí chăm lo
Tương lai an lạc, tâm tư vui vầy
178. Dự lưu (1), nếu đạt quả này
Chủ nhân cõi đất nào tà, sánh sao
Cõi Thiên cũng khó so nào
Chủ trì Thiên Giới làm sao sánh bằng

(1) Dự lưu = người đã giải thoát khỏi 3 trói buộc: ngã kiến, nghi ngờ và giới cấm thủ



Như vầng trăng sáng thoát vành mây che

14. Phẩm Phật Đà (BUDDHAVAGGO)

---oOo---

179. **Phật Đà đã thắng hoàn toàn**
Dục tham đã diệt, chẳng còn chút chi
Mênh mông Phật trí từ bi
Chẳng còn dấu tích, còn gì dục tham
Khó tìm theo dấu dục tham
Làm sao cám dỗ bậc cao vẹn toàn
180. **Phật Đà ái dục dẹp tan**
Dục tham vô hiệu, ai làm được chi
Mênh mông Phật trí từ bi
Chẳng còn dấu tích, còn chi buộc ràng
Khó tìm theo dấu dục tham
Làm sao cám dỗ bậc cao vẹn toàn (1)
181. **Trí nhân thiên định chuyên cần**
Thích nơi thanh vắng một lần viễn ly
Là người chánh giác, khó bì
Khiến trời, người cũng mến vì, kính yêu
182. **Được làm người, thật khó thay**
Khó thay được sống trọn nơi cõi trần
Được nghe Chánh Pháp, khó hơn
Khó sao gặp Phật ở trên đời này

(1) *Câu 179 -180 là lời Phật nói với Ma nữ*

183. Không làm điều ác, vui thay
Gắng công hành thiện, gắng xây hạnh lành
Giữ gìn tâm, ý sạch trong
Lời chư Phật dạy, để mình tu thân
184. Phật thường giảng dạy chúng dân
Quả cao tối thượng, Niết Bàn là đây
Nhẫn là khổ hạnh cao dày
Xuất gia thời chẳng hại người, lành sao
Sa môn chẳng hại ai nào
Xứng danh tên gọi, có đâu sai lầm
185. Phật thường giảng dạy chúng dân
Chớ nên phỉ báng, tổn thương mọi người
Uống, ăn nên tiết độ thôi
Giữ gìn trì giới, sống nơi tịnh nhàn
Siêng năng bát định, thiền, không (2)
Lời chư Phật dạy, chuyên cần dám sai
186. Dù mưa vàng bạc rải đầy
Dục tham khó thỏa ngay nơi lòng mình
Trí nhân biết rõ sự tình
Dục nhiều quả đắng, thời mình ham chi

(2) Bát định: 8 phép định của tu thiền, 4 thuộc sắc giới là thiền định, 4 thuộc vô sắc giới là không định, để đắc quả A La Hán

187. **Lẽ này đã ngộ, đã tri
Người tu học Phật chẳng mê dục rồi
Dù là dục lạc cõi trời
Chỉ cầu diệt ái dục thôi, viên thành**
188. **Trong cơn lo sợ, hoảng kinh
Tìm nơi nương tựa để mình quy y
Này rừng nọ, nọ núi kia
Này thần, này miếu, thiếu gì chốn nơi**
189. **Nếu không lựa chọn đúng nơi
Quy y đúng chỗ, sao vơi khổ này
Quy y tối thượng tốt thay
Khổ đau mới thoát, mới hay Pháp màu**
190. **Ai kia muốn hết khổ đau
Tìm về Phật, Pháp, Tăng hầu quy y
Trí chân, Chánh Tuệ phát huy
Thấy ra Tứ Đế (3), thoát ly khổ nài**
191. **Đời là đau khổ vô vàn
Nguyên nhân đau khổ, dục tham lẽ này
Muốn hết khổ, diệt dục ngay
Hướng tâm Chánh Đạo (4), tức thời khổ tan**

(3) Tứ đế: Tứ Diệu Đế hay Tứ Thánh Đế là 4 chân lý của Giáo Pháp Phật gồm Khổ Đế, Tập Khổ Đế, Diệt Khổ Đế và Đạo Đế (coi câu 191)

(4) Bát Chánh Đạo gồm: Chánh Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng, Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm, Chánh Định

192. Quy y Tam Bảo, tâm an
Là nơi tối thượng, thoát nản khổ đau
193. Thánh nhân khó gặp làm sao
Phải đâu cũng có, chỗ nào cũng sanh
Chỗ nào có bậc trí sanh
Gia đình thân tộc an lành vui tươi
194. Vui thay Phật đã ra đời
Vui thay Pháp giảng khắp nơi xóm làng
Vui thay hoà hợp Tăng đoàn
Vui thay đệ tử mấy hàng đồng tu
195. Cúng dường các bậc chân tu
Học trò chư Phật đã trừ khổ đau
Chân tu là bậc thanh cao
Thoát ly hư vọng, sạch lầu não tâm
196. Cúng dường các bậc Thánh nhân
Có tâm tịch tịnh, lại không sợ gì
Các công đức ấy ai bì
Không ai ước lượng đếm ghi cho vời

---o0o---

15. Phẩm An Lạc (SUKHAVAGGO)

---oOo---

197. **Vui thay ta sống ở đời**
Lòng không thù hận, giữa nơi hận thù
Mặc người thù hận ám bu
Lòng ta vẫn lắng, chẳng thù hận ai
198. **Vui thay ta sống hòa hài**
Lòng không phiền não, giữa nơi não phiền
Mặc người phiền não triền miên
Lòng ta vẫn tịnh, không phiền, không nao
199. **Vui thay ta sống thanh tao**
Giữa nơi tham dục, lòng bao trong lành
Mặc người tham dục vây quanh
An nhiên ta sống, tịnh thanh một lòng
200. **Vui thay ta sống tâm không**
Tham, sân, si dứt, lòng không ngại gì
Hưởng an, hỷ, lạc, một bề
Như nơi Thiên Giới, xứng tề Quang Âm (1)
201. **Thắng thời gây oán hận thâm**
Thua thời uất ức, cam phần khổ đau
Sống đời hòa hiếu, thanh cao
Bỏ sau thắng, bại, dâng trào niềm an

(1) *Quang Âm: trời thứ sáu thuộc về sắc giới, nơi chúng sinh nuôi sống mình bằng tâm hỷ*

202. Lửa nào sánh được lửa tham
Ác nào hơn được ác sân, hận này
Khổ nào sánh khổ uẩn thay
Vui nào bằng được vui nơi Niết Bàn
203. Đói ăn, khát uống, bệnh trầm
Các hành, các uẩn là tầng khổ cao
Hiểu ra sự thực thể nào
Hưởng vui tối thượng, thanh cao Niết Bàn
204. Người không bệnh, lợi ngút ngàn
Nếu lòng biết đủ, giàu sang khó vơi
Bạn cùng thành tín, nhất rồi
Niết Bàn là cõi tuyệt vời lạc an
205. Niềm vui sống ẩn vô vàn
Tỏ tường cuộc sống, tịnh nhàn tâm tư
Niềm vui Pháp hỷ sẽ ưa
Không còn sợ hãi, nhiệm ô chẳng còn
206. Lành thay gặp được Thánh nhân
Sống gần cũng được hưởng phần lạc an
Mừng không gặp những ngu nhân
Sống càng xa họ, thường càng an vui
207. Sống chung với những người ngu
Buồn lo tựa sống với thù, khổ thay
Sống cùng người trí, nào tà
Như cùng thân thuộc vui vầy gặp nhau
208. Đúng là gần được Thánh nhân
Những người hiền trí, giữ thân, giới trì
Thiện nhân, hiền tuệ cận kề
Con đường sáng tỏ, khác gì trăng lên

16. Phẩm Hỷ Ái (PIYAVAGGO)

---oOo---

209. Lo làm những việc không nên
Tu hành thời lại chẳng chuyên, không làm
Đành lòng theo hướng dục tham
Thời đừng so kể người ham giới trì
210. Đừng thân kẻ đáng yêu vì
Chớ thân kẻ chẳng hợp chi với mình
Yêu, không được gặp, khổ hình
Ghét nhau, phải gặp, trăm nghìn khổ đau
211. Hiểu ra, sẽ chẳng nên yêu
Xa nhau, ly biệt, trăm điều sầu thương
Dứt trừ yêu, ghét tình thường
Chẳng còn ràng buộc, lòng luôn nhẹ nhàng
212. Lòng còn hỷ ái đa mang
Sinh ra lo sợ, tâm càng khổ thêm
Xa lià hỷ ái một niềm
Sầu thời tan biến, còn phiền sợ chi
213. Mang lòng tham ái, sầu bi
Sinh ra lo sợ, tâm thì khổ đau
Ai kia tham ái thoát mau
Sợ thời tan biến, hết sầu, hết lo
214. Lòng còn tham dục dày vò
Sinh ra sợ hãi, sinh lo, sinh buồn
Xa lià tham dục, nhẹ lòng
Sầu thời tan biến, đâu còn sợ chi

215. Lòng còn lạc dục, đam mê
Sinh ra lo sợ, trăm bề khổ đau
Ai kia lạc dục thoát mau
Sầu thời tan biến, tâm đâu sợ gì
216. Trong lòng ái dục, sầu bi
Sinh ra sợ hãi, tâm thì khổ thêm
Xa lià ái dục, tâm êm
Sầu thời tan biến, đâu phiền sợ chi
217. Vẹn toàn giới đức, tuệ tri (1)
Pháp lành nương trú, Đế chân (2) chứng rồi
Viên thành công hạnh (3) vun bồi
Được lòng ái kính mọi người, chẳng sai
218. Ly ngôn pháp muốn chứng rồi
Quả Tăng Thượng (4) cũng chẳng rời ý cao
Đắm mê dục lạc, dám đâu
Thượng Lưu (5) bậc ấy, danh nào xứng hơn
219. Cũng như người khách ly hương
Xa nhà lâu lã, trên đường về quê
Bà con thân thuộc, bạn bè
Hân hoan chào đón, trăm bề mừng vui
220. Người làm phước cũng vậy thôi
Tích lành tích thiện đời đời tới nay
Nghệp lành mở rộng đôi tay
Đón chào người thiện cũng tà thân nhân

(1) *Tuệ tri*: Chánh kiến, hiểu biết rõ Tứ Diệu Đế, Vô ngã

(2) *Đế chân*: chân lý tuyệt đối

(3) *Công hạnh*: giới, định, tuệ

(4) *Quả Tăng Thượng*: cộng quả, được tạo ra từ nhiều nhân

(5) *Thượng Lưu*: đã gần đến Niết Bàn A La Hán

17. Phẩm Phần Nộ (KODHAVAGGO)

---oOo---

221. **Giã từ phần nộ, kiêu căng
Giã từ phiền não buộc ràng nội tâm
Lià xa chấp trước, tâm, thân
Khổ đau sẽ hết, chẳng còn chỗ nương**
222. **Chận cơn phần nộ đang tăng
Như xe đang chạy, đừng lăn kịp thời
Đó là người đánh xe tài
Nếu không, thời chỉ là nài buông cương**
223. **Lấy không giận thắng giận hờn
Lấy lành thắng cái chẳng lành mới cam
Cúng dường tâm thắng xan tham
Lấy chơn thật thắng dễ dàng ngụy hư**
224. **Ít tiền, ít của, vẫn cho
Chẳng hề phần nộ, chẳng lo giận hờn
Nói năng lời lẽ thật chơn
Là ba việc thiện giúp gần giới Thiên**

225. **Chẳng hề làm hại người hiền
Thân, tâm chế phục triền miên chẳng rời
Niết Bàn sẽ chứng được thôi
Khổ đau sẽ hết, phiền thời cũng tan**
226. **Những người thức tỉnh, siêng năng
Cố công tu học thường hằng ngày đêm
Niết Bàn là hướng tiến lên
Bao nhiêu phiền não dứt liền đó thôi**
227. **Ngồi im cũng bị chê rời
Nói nhiều cũng bị chê cười, khác chi
Nói vừa phải cũng bị chê
Làm sao tránh được lời chê của người**
228. **Xem ra sống ở trên đời
Từ xưa cổ tới hiện thời, tương lai
Chẳng ai cứ bị chê hoài
Cũng không ai suốt trọn đời được khen**
229. **Ngày ngày xét kỹ mình xem
Có vương tỳ vết, tịnh thanh giới trì
Hiền minh, trí tuệ đôi bề
Khiến cho người trí tiếc gì tán dương**

230. Chánh nhân hạnh tỏa sáng trưng
Như vàng ròng nọ, ai còn dám chê
Chư Thiên tán thưởng nhưt tề
Bà-la-môn đó, xứng bề danh xưng
231. Giữ thân đừng nóng giận hờn
Giữ gìn thân, phải phục thuần lấy thân
Tránh xa thân ác vi hành
Dùng thân tu tập hạnh lành chánh chơn
232. Giữ lời đừng nóng giận hờn
Giữ lời, phải biết phục thuần nói năng
Tránh lời nói ác, thô càn
Dùng lời tu tập hạnh lành chánh chơn
233. Ý đừng nóng giận đòi cơn
Giữ phòng ý, phải phục thuần ý, tâm
Lià xa ý ác, ý hung
Ý lành tu tập hạnh lành chánh chơn
234. Người hiền điều phục lấy thân
Giữ gìn miệng, lưỡi, mỗi lần nói ra
Giữ gìn ý tứ chẳng tà
Điều xong ba nghiệp, đúng là khéo tu

18. Phẩm Cấu Uế (MALAVAGGO)

---oOo---

235. **Đòi người giống tựa lá khô
Tử thần đang đứng đợi chờ một bên
Trước thần chết, tự hỏi xem
Đường dài, lương thực mình đem những gì**
236. **Đảo riêng hãy tự tạo đi
Tinh cần gấp rút, hành trì khôn ngoan
Dứt trừ phiền não, cấu trần
Bước lên thánh cảnh, Chư Thiên đón mời**
237. **Đòi người sắp lụn tàn rồi
Diêm vương đang đợi chờ người lại gần
Giữa đường chẳng chỗ nghỉ chân
Đường dài, lương thực độ thân có gì**
238. **Đảo riêng hãy tự tạo đi
Tinh cần gấp rút, hành trì khôn ngoan
Dứt trừ phiền não, cấu trần
Không còn già, bệnh, tử, sanh, thoát nà**
239. **Trí hiền sánh tựa thợ vàng
Lọc từng tạp chất cho vàng sạch ra
Sát na tiếp nối sát na (1)
Trí hiền lọc cấu uế ra khỏi mình**

(1) *Sát na: thời gian của một niệm, một ý nghĩ*

240. **Sét kia từ sắt mà sinh**
Lại ăn mòn sắt, thường tình đó thôi
Ác nhân gieo nghiệp ác rồi
Nghiệp kia lại dặt vào nơi ác bờ
241. **Kinh không tụng, học kinh như**
Không siêng năng, ấy vết như cửa nhà
Biếng lười, như nhớp thân ta
Buông lung là vết như người giữ thân
242. **Hạnh tà, như nhớp nữ nhân**
Kiệt keo, như nhớp kẻ ban chút quạ
Vết như là nghiệp ác tà
Đời này, đời khác, vẫn là ác thôi
243. **Bao điều như nhớp kẻ rồi**
Vô minh, như nhớp phải coi đứng đầu
Tỷ Kheo tu tập Pháp màu
Trừ Vô minh ấy, làm sao như người
244. **Dễ thay sống chẳng hổ người**
Sống đời lỗ mãng, quạ, dơi bay quàng
Sống liêu, công kích, huênh hoang
Sống tà, ngạo mạn, trăm đường uế thôi

245. **Khó thay sống biết hổ ngươi
Luôn cầu thanh tịnh, sống đời vô tư
Sống trong sạch, sống khiêm từ
Dồi dào kiến thức, ơ hờ dục tham**
246. **Những ai ở cõi thế gian
Nói lời giả dối, chẳng màng thật chân
Sát sinh, trộm cắp, phạm dâm
Rượu men, rượu nấu, hương nồng đắm say**
247. **Sống đam mê, thật uống thay
Là đời này đã tự tay bới đào
Thiện căn mình có thuở nào
Bới đào vứt bỏ, làm sao an lành**
248. **Các người phải biết tạo lành
Không lo chế ngự, ác sanh tức thì
Tham lam, phạm Pháp làm chi
Để mua thống khổ, sầu bi đời đời**
249. **Tâm tin đạo với lòng vui
Ta chăm bố thí, chẳng lời cúng dường
Nếu như vẫn cứ ganh hờn
Người ăn kẻ uống, khó đường định tâm**
250. **Nếu ai dẹp được hờn ganh
Nhổ sâu tận gốc cái tâm ác này
Sẽ gìn giữ được đêm ngày
Cái tâm đã định cho đời lạc an**

251. **Lửa nào dữ sánh đục tham
Chấp nào bền chắc bằng sân hận này
Lưới nào chặt tựa si ngậy
Sông nào dễ đắm cho tà ái giang**
252. **Lỗi người tìm thấy dễ dàng
Cố tìm, như trấu trên sàng gạo tươi
Lỗi mình sao khó phan phui
Như gian bài bạc, giấu rồi lại che**
253. **Lỗi người mắt thấy tai nghe
Sanh lòng chỉ trích, thường chê bai người
Não phiền cứ vậy tăng hoài
Làm sao diệt được cho đời tịnh an**
254. **Chốn hư không, chẳng dấu chân
Ngoài vòng Phật đạo, khó tầm Sa môn
Chúng sanh hư vọng (1) vui buồn
Như Lai an tịnh, không còn vọng hư**
255. **Dấu chân nào chốn không hư
Ngoài vòng Phật đạo, khó là Sa môn
Kìa năm uẩn cũng vô thường
Như Lai, chư Phật tịnh tâm vẹn toàn**

(1) *Hư vọng: chỉ Ái, Kiến, Mạn*

19. Phẩm Pháp Trụ (DHAMMATTHAVAGGO)

---oOo---

256. Kẻ kia lỗ mǎng (1), cực đoan
Phụng thờ Chánh Pháp đừng toan tính gì
Trí nhân phải biết xét suy
Chánh tà, đen trắng, đôi bề phân minh
257. Ai người trí giác, công bình
Không hề chuyên chế, phân minh dẫn đường
Sống theo đúng Pháp luôn luôn
Xứng danh Pháp trụ (2), đó nguồn an nhiên
258. Không cần phải nói năng nhiều
Mới là Hiền trí, trăm điều tốt tươi
Tịnh an, không oán cừu ai
Không hề sợ hãi, xứng vời trí nhân
259. Nói năng nhiều cũng chẳng cần
Để cho xứng được cái danh Pháp trì
Học tuy ít, Chánh Pháp ghi
Trì hành Chánh Pháp, chẳng hề buông lung
Thấy ra Chánh Pháp tự tâm
Xứng danh trì Pháp, chẳng lầm, chẳng sai
260. Dầu cho đầu bạc trắng rồi
Danh xưng Trưởng Lão chưa vời được đâu
Nếu người chỉ tuổi tác cao
Chẳng lo tu tập, khác nào danh sông

(1) *Lỗ mǎng: khinh xuất, độc đoán do tham, sân, si, sợ hãi (bố úy) mà ra*

(2) *Pháp trụ: tuân thủ luật pháp xã hội và tuân thủ chân lý và luật Phật*

261. Ai kia Tứ Đế (3) tinh thông
Năm căn (4) điều phục, quyết không hại người
Giới trì, cấu uế hết rồi
Xứng danh Trưởng Lão người đời tụng xưng
262. Ai kia lưu loát nói năng
Mặt mày đẹp đẽ, phải chăng người hiền
Nếu còn dối trá, ganh hiềm
Tham lam, ích kỷ, là Hiền khó thay
263. Nếu như diệt được gốc này
Tận trong lòng, để từ rày sạch trơn
Không còn si hận, tham, sân
Mới là Hiền trí, Thiện nhân xứng tầm
264. Ai kia cạo sạch tóc trần
Giới buông, vọng ngữ, khó làm Sa môn
Lòng chưa dứt sạch dục tham
Làm sao thành được Sa môn ở đời
265. Ai mà dứt ác điều rồi
Ác nhân lớn, nhỏ đồng thời biến tan
Không còn ác pháp, tịnh thanh
Sa môn người ấy xứng danh ở đời
266. Chỉ đi khát thực nơi nơi
Thời là khát sĩ, sao vời Tỷ Kheo
Tu hành Chánh Pháp chẳng theo
Chỉ lo hình thức, Tỷ Kheo đâu mà

(3) *Tứ đế*: coi câu 190-191

(4) *Năm căn*: nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân



Dấu chân nào chốn không hư

267. **Chân tu, thiện (1), ác, vượt qua**
Sống đời tịnh hạnh, xuất gia, giới trì
Rõ ràng giới, định, tuệ tri
Tỷ Kheo bậc ấy xứng vì làm sao
268. **Người ngu si thiếu trí cao**
Dầu cho im lặng, phải nào tịnh thanh
Trí nhân suy xét rõ ràng
Nấy cân thiện ác, điều lành chọn ngay
269. **Dứt từ ác pháp đêm ngày**
Trí cao thấu hiểu đời này, đời sau
Thật là ẩn sĩ, báu châu
Xứng câu tịch tịnh, thoát cầu vô minh
270. **Nếu còn sát hại chúng sanh (2)**
Đâu là Hiền Thánh giữ mình thanh cao
Hữu tình chẳng hại loài nào
Mang danh Hiền Thánh, xứng sao mọi chiều
271. **Chẳng vì gìn giữ giới điều**
Hiểu rành ba tạng (3), học nhiều, lâu thông
Chẳng vì khổ hạnh, tu tâm
Chẳng vì đang sống lẻ đơn, vắng người
272. **Mà cho rằng đã đắc rồi**
Xuất gia đã chứng, khác đời phàm phu
Tỷ Kheo chớ vội lầm mơ
Mê phiền chưa diệt, khó mà đắc thay

(1) Chỉ cái 'thiện' hữu lậu vẫn còn dính tới phiền não

(2) Phật nói với một người đánh cá

(3) Ba tạng: ba phần cốt tủy của Kinh Sách Phật, gồm Kinh tạng, Luật tạng và Luận tạng

20. Phẩm Đạo (MAGGAVAGGO)

---oOo---

273. **Đạo nào hơn Bát Chánh đây
Lý nào bằng Tứ Đế tà lý chân
Dục ly, không pháp nào hơn
Phật Đà năm mắt (1), bậc trên Thánh Hiền**
274. **Duy đường Chánh Đạo (2) đương nhiên
Làm cho tri kiến một niềm tịnh thanh
Nếu theo đường ấy trì hành
Ma quân mê loạn, đoạn nhanh nào phiền**
275. **Tu theo Chánh Đạo tự nhiên
Khổ đau đoạn tận, chướng duyên còn gì
Con đường Ta chỉ, gắng đi
Trí tâm rộng mở, sân, si diệt tàn**
276. **Hãy mau giác ngộ mọi đàng
Như Lai đã chỉ rõ ràng đường đi
Siêng năng thiền định, hành trì
Ác Ma sẽ chẳng trói ghì được đâu**
277. **Tuệ kia soi sáng thâm sâu
Lẽ vô thường thấy đâu đâu cũng là
Khổ đau do đó lià xa
Con đường thanh tịnh cứu ta thoát nản**

(1) Năm mắt: nhục nhãn, thiên nhãn, huệ nhãn, Phật nhãn và nhất thế chí nhãn

(2) Chánh đạo gồm Tứ Đế, Bát Chánh Đạo, Niết Bàn

278. Tuệ kia soi sáng ngút ngàn
Thấy đau khổ đã lan tràn khắp nơi
Khổ đau nhàm chán quá rồi
Con đường thanh tịnh đón mời người tu
279. Tuệ kia soi sáng thâm u
Thấy rằng các pháp đều vô ngã rồi
Khổ đau cũng phải lìa thôi
Con đường thanh tịnh đón mời người tu
280. Khi cần chẳng nỗ lực ư
Lúc còn cường tráng lại nhu nhược, lười
Để cho ý chí ngủ vùi
Làm sao ngộ đạo cho đời tiến thẳng
281. Giữ gìn khẩu nghiệp, nói năng
Giữ thân, chớ để ác tâm xúi làm
Giữ tâm tư, khéo hộ phòng
Giữ ba nghiệp tịnh, đạo dòng Thánh nhân
282. Tu thiền thời trí tuệ tăng
Bỏ thiền, trí tuệ cầm bằng tiêu tan
Hiểu tường hai lẽ mất, còn
Dốc lòng tu tập, viên tròn huệ năng
283. Đốn rùng dục, giữ cây ngay
Dục kia sinh sợ hãi này chứ đâu
Đốn rùng ái dục sạch lâu
Tỷ Kheo tịch tịnh, dứt sầu, sạch tâm

284. Dây tình trai gái còn vương
Vẫn chưa dứt được ý, tâm buộc ràng
Dây tình tâm, ý buộc ràng
Bò con, vú mẹ, khôn đàng cách ly
285. Tự mình dứt ái dục đi
Như tay bẻ nhánh sen thì vào thu
Đạo màu tịch tịnh gắng tu
Niết Bàn ngay đó, đúng như Phật truyền
286. Mùa mưa đã sống bình yên
Qua thời đông hạ vẫn nguyên chỗ này
Người ngu cứ nghĩ như vậy
Mà quên tự giác, chết nay rất gần
287. Ai còn mê đắm tâm thần
Cháu con, gia súc, là phần của ta
Tử thần lôi bắt chẳng tha
Như mưa lũ cuốn làng kia ngủ vùi
288. Đến khi thần chết đến rồi
Có ai che chở, có ai đỡ đần
Cháu con, cha mẹ, họ hàng
Làm sao cứu hộ, cứu nàn được đây
289. Trí nhân biết rõ lý này
Lo toan trì giới, siêng năng chuyên cần
Mau làm thanh tịnh thân tâm
Thênh thang hạnh lộ, quang lâm Niết Bàn

21. Phẩm Tọa Lục (PAKINNAKAVAGGO)

---oOo---

290. **Bỏ niềm vui nhỏ đi rồi**
Tự nhiên thấy được niềm vui lớn này
Trí nhân đã hiểu ra ngay
Giã từ lạc dục, rõ đây Niết Bàn
291. **Đã làm đau khổ tha nhân**
Lại mong có được tâm thần an vui
Bị thù hận trói buộc rồi
Làm sao thoát được thù bồi, oán tăng
292. **Việc làm đáng, lại không làm**
Việc nào không đáng, lại làm chẳng ngưng
Những người ngạo mạn, buông lung
Trong lòng phiền não mấy từng chất lên
293. **Siêng năng quan sát tự thân**
Sẽ không làm việc nào không đáng làm
Việc nào đáng, sẽ gắng làm
Trong lòng phiền não sẽ tàn dứt ngay
294. **Diệt xong mẹ ái dục này**
Diệt cha kiêu mạn, diệt hai vua tà (1)
Diệt mười hai xứ (2), quần ma (3)
Sống đời Thánh hạnh, cùng là vô ưu

(1) *Vua tà: Đoạn kiến (chấp không) và Thường kiến (chấp có)*

(2) *Mười hai xứ: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý và sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp*

(3) *Quần ma: ái tham dục lạc*

295. Diệt xong mẹ ái dục này
Diệt cha kiêu mạn, diệt hai vua tà
Diệt luôn hổ tướng nghi ngờ (4)
Một đời Thánh hạnh, vô ưu mới là
296. Đã là đệ tử Phật Đà
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên
Bất kỳ, chẳng kể ngày đêm
Dốc lòng thường niệm Phật danh mới là
297. Đã là đệ tử Phật Đà
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên
Bất kỳ, chẳng kể ngày đêm
Dốc lòng Chánh Pháp niệm luôn mới là
298. Đã là đệ tử Phật Đà
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên
Bất kỳ, chẳng kể ngày đêm
Dốc lòng thường niệm vinh danh Tăng già
299. Đã là đệ tử Phật Đà
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên
Bất kỳ chẳng kể ngày đêm
Dốc lòng niệm tướng sắc, thân (5) mới là
300. Đã là đệ tử Phật Đà
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên
Bất kỳ chẳng kể ngày đêm
Vui niềm bất sát chúng sanh mới là

(4) Nghi ngờ Phật, Pháp, Tăng, đạo đức, chân lý, nhân quả,
đời sau, bốn hổ tướng trước là: tham, sân, si, mạn

(5) Tướng sắc thân=quán bất tịnh là biết lẽ cấu uế của thân sắc

301. **Đã là đệ tử Phật Đà**
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên
Bất kỳ chẳng kể ngày đêm
Vui tu thiền quán, hết liền sân, tham
302. **Xuất gia tu hạnh khó kham**
Tại gia sinh hoạt muốn làm, khó ghê
Khổ thay sống với ai kia
Không là bằng hữu, chẳng hề đồng tâm
Luân hồi mài miệt trôi lăn
Cũng là khổ vậy, phải chăm thoát nàn
303. **Tín tâm có, giới hạnh toàn**
Thời danh dự với Thánh tài (1) đều tăng
Chỗ nào người ấy đặt chân
Người người vị nể, xa gần tôn vinh
304. **Người hiền thiện, dẫu xa mình**
Danh như núi tuyết, sáng lành tỏa quang
Ác nhân dầu ở rất gần
Bản cung trong tối, chẳng cần đoái trông
305. **Ngồi, nằm một bóng chẳng buồn**
Độc hành đường lớn, cô đơn chẳng hề
Tự mình điều phục chĩnh ghê
Rừng sâu thanh vắng, một bề lạc an

(1) Thánh tài có 7 thứ: chánh tín, tinh tấn, hổ thẹn, lương tâm, học rộng, tặng biểu và buông xả

---oOo---

22. Phẩm Địa Ngục (NIRAYAVAGGO)

---oOo---

306. Nói sai, nói láo, nói càn
Có làm mà nói không làm, điều ngoa
Tạo ra nghiệp ấy, ắt là
Chết sa địa ngục, khó mà thoát đâu
307. Cà sa khoác mượn lấy màu
Không ngăn ác hạnh, dải dầu buông lung
Ác nhân tại nghiệp ác sinh
Chết sa địa ngục, thọ hình chẳng sai
308. Ai kia phá giới, tu lời
Gây ra nghiệp ác, sống đời buông lung
Thà rằng nuốt sắt đỏ nung
Còn hơn ăn của cúng dường thập phương
309. Bốn tai ách sẽ đón đường
Những người phóng dật muốn thương vợ người
Ngủ không yên, họa chẳng rời
Bị chê bai, địa ngục thời đọa sa
310. Chớ mà theo vợ người ta
Ít vui, hoảng sợ hoặc là mắc tai
Vương vòng pháp luật, tàn đời
Đọa đầy ác thú là nơi đón chờ

311. **Cỏ kia sắc, nắm vụng về**
Thế nào cũng phải một bề đứt tay
Sa môn giới hạnh chẳng ngay
Đọa sa địa ngục, lẽ này tất nhiên
312. **Sống buông lung, chẳng giữ gìn**
Nhiệm ô giới hạnh, chẳng tin tu hành
Đó là lối sống chẳng thanh
Làm sao chứng được quả lành, quả cao
313. **Việc cần làm, gắng sức vào**
Làm say mê, chẳng lúc nào nghỉ ngưng
Xuất gia mà vẫn buông lung
Sống đời phóng dật, chỉ tăng dục trần
314. **Không làm điều ác là hơn**
Làm rời thọ khổ, biết đường tránh đâu
Hãy làm điều thiện cho mau
Làm xong chẳng tiếc, vui sao một niềm
315. **Như thành kia ở ngoại biên**
Trong ngoài canh giữ trang nghiêm, ngặt nghèo
Giữ mình, cũng phải y theo
Chớ buông lung, chỉ thoảng vèo sát na (1)
Buông lung một phút giây qua
Chính là lúc địa ngục sa mấy từng

(1) *Sát na: thời gian của một niệm, một ý nghĩ*

316. Không đáng hổ, lại thẹn thùng
Việc nên hổ thẹn, lại không hổ gì
Là do tà kiến chấp nê
Đọa sa địa ngục, khó bề thoát thay
317. Không đáng sợ, lại sợ ngay
Việc nào đáng sợ, mảy may không hề
Là do tà kiến chấp nê
Đọa sa địa ngục, khó bề thoát thay
318. Không gây lỗi, lại nhận ngay
Đến khi có lỗi, mảy may không hề
Là do tà kiến chấp nê
Đọa sa địa ngục, khó bề thoát thay
319. Có gây lỗi, biết nhận ngay
Không gây ra lỗi, cũng hay biết rành
Là nhờ Chánh Kiến giúp mình
Giữ tâm Chánh Kiến, đừng lành cận bên

---oOo---

23. Phẩm Voi (NAGAVAGGO)

---oOo---

320. Ta như voi giữa trận tiền
Tên rơi, cung bắn, liên miên không ngừng
Chịu lời phỉ báng chẳng buồn
Lắm người phá giới vẫn thường ghét tu
321. Voi kia luyện phục, được đua
Voi này luyện phục, được vua cưới rồi
Nghe lời chê vẫn mặc thôi
Luyện lòng ẩn nhẫn, hơn tài thế nhân
322. Con la giống tốt, tánh thuần
Voi to, ngựa giống, quý trân đã đành
Chẳng bằng người tự điều mình
Điều mình tối thượng, tốt lành, quý thay
323. Chẳng nhờ ngựa nọ, voi này
Mà mong thụ đắc, chứng nơi Niết Bàn
Chỉ nhờ điều phục tâm, thân
Mới mong đạt đích, đắc thành quả cao
324. Voi Tài Hộ (1) cũng hung nào
Đến kỳ phát dục, không sao phục thuần
Bị giam, bỏ uống, bỏ ăn
Ngày đêm chỉ nhớ, chỉ mong về rừng
325. Heo tham ăn uống quá chừng
Lại ưa ngủ kĩ, nằm lẩn lóc hoài
Phàm phu ham hưởng cũng vậy
Đam mê ăn ngủ, vẫn xoay luân hồi
326. Buông lung cũng có lúc rồi
Chạy theo dục lạc, thú vui quay cuồng
Nay Ta đã chế ngự tâm
Như người quản tượng móc cầm điều voi

(1) Voi Tài Hộ: Voi hộ vệ tài sản

327. **Sống không phóng dật, hãy vui
Siêng năng, tỉnh thức, chẳng lơì hộ phòng
Kéo mình ra khỏi ác tròng
Như voi cố gắng thoát không sa lầy**
328. **Gặp người Hiền trí đồng hành
Gian nguy hàng phục, hạnh lành phát huy
Nên cùng chung sống, cùng đi
Con đường Chánh Niệm thiếu gì an vui**
329. **Nếu không gặp được thì thôi
Không người chung sống, ta thời sống riêng
Như vua bỏ nước chẳng yên
Như voi sống ở rừng thiêng của mình**
330. **Tốt hơn là sống một mình
Chứ không kết bạn thân tình người ngu
Xa lià ác dục, vô tư
Như voi thoả mái ở khu rừng già**
331. **Vui thay gặp bạn đã xa
Sống mà biết đủ, thật là đáng vui
Chết mà thiện nghiệp tích rồi
Cũng vui như thể đoạn rời khổ đau**
332. **Nhớ ơn cha mẹ cao sâu
Một lòng hiếu kính, siết bao vui vầy
Kính Sa môn, thật vui thay
Kính vì Hiền Thánh cũng tày niềm vui**
333. **Tuổi già giữ giới, thật vui
Viên thành Chánh tín được rồi, vui thay
Vui thay trí tuệ tràn đầy
Vui thay điều ác xưa, nay chưa từng**

---o0o---

24. Phẩm Tham Ái (TANHAVAGGO)

---oOo---

334. **Sống đời phóng dật, buông lung
Ái tham lan tỏa chập chùng dây leo
Đời này, đời khác bám theo
Tựa như khỉ nhẩy chuyền đeo trái rùng**
335. **Sống trên đời phải coi chừng
Đừng cho ái dục buộc ràng thân, tâm
Khổ đau tăng trưởng khó ngăn
Như loài cỏ dại lan tràn gập mưa**
336. **Sống trên đời, phải gắng lo
Phục hàng ái dục dày vò tâm, thân
Khổ sầu tức khắc lia tan
Tựa như giọt nước, lá sen lià rời**
337. **Các người tụ họp đây rồi
Hãy nghe Ta bảo vài lời lành an
Cỏ ái dục, nhổ dứt căn
Như loài cỏ dại, gốc tràn khắp nơi
Phá tan Ma lực hại người
Như cơn nước lũ luôn nuôi cỏ này**
338. **Cây kia bị đốn chặt rồi
Gốc còn, thời vẫn đâm chồi, nảy hoa
Ái tùy miên (1) chữa dứt ra
Khổ đau thời vẫn đọa sa nhiều đời**
339. **Bao nhiêu dòng ái chảy trôi
Cuốn người theo dục, biết đời nào ra
Những ai tâm vẫn kiến tà
Trôi theo tham ái, biết là về đâu**

(1) *Ái tùy miên: ái dục ẩn trong vô thức*

340. Dây leo, cỏ dại nhiều sao
Cũng như ái dục ngập trào trí, tâm
Dùng gương trí tuệ cắt luôn
Gốc căn ái dục, tràn lan dứt liền
341. Người đời ái dục một niềm
Mà cầu an lạc, khó tìm được thay
Lục trần (2) ám ảnh đêm ngày
Tự sanh phải chịu, khổ này phải cam
342. Người nào bị ái dục ràng
Sống thời vùng vẫy, kinh hoàng không thôi
Thỏ kia đã mắc lưới rồi
Mắc vòng ái dục, đời đời khổ đau
343. Sa vào ái dục bẫy giương
Hoảng kinh vùng vẫy, thỏ vương lưới ràng
Tỷ Kheo hướng cõi Nát Bàn
Thoát ly tham dục, một lòng cần chuyên
344. Xuất gia sống ẩn đã nên
Lại về cõi dục não phiền mà chi
Tưởng rằng đã cởi trói đi
Tự mình lại tự trói ghì, khổ thay
345. Trói bằng dây, sắt, dây gai
Trí nhân biết chẳng bền tay dục tham
Vợ, con, tài sản buộc ràng
Là xiềng chắc nhứt, khó đàng thoát ra
346. Trí nhân cũng đã hiểu ra
Buộc ràng, sa đọa trói ta thật bền
Mặc tình tri xuống, kéo lên
Rất ư khó thoát khỏi miền trầm luân
Trí nhân quyết cắt dây vương
Xuất gia, dục lạc dứt luôn chẳng màng



Tựa như giọt nước, lá sen là rỗng

347. Những người ái dục vẫn tham
Tự lao dòng khổ, theo làn lưới dăng
Trí nhân dứt mọi buộc ràng
Dứt trừ khổ não, Niết Bàn an vui
348. Buông đi quá, hiện, vị lai (1)
Vượt qua, tới được cõi ngoài, bờ kia
Ý, tâm giải thoát mọi bề
Không còn vướng mắc, chẳng hề tử sinh
349. Những người tà ý đầy mình
Chỉ mong dục lạc nảy sinh được nhiều
Dục này tăng trưởng bao nhiêu
Thời dây trói chặt càng bền, càng tăng
350. Muốn xa ác tướng, đặng an
Quán thân bất tịnh (2), dẹp tan ý tà
Dục tham diệt hết trong ta
Cắt lia dây trói ác Ma buộc ghì
351. Quả kia (3) đã chứng, sợ chi
Lánh xa tham ái, sạch tì nhiễm ô
Nhổ tên sanh tử, chẳng chờ
Thân này thân cuối, dứt lia khổ đau
352. Ái là, chẳng chấp thủ (4) đâu
Nghĩa, Từ, Pháp, Giảng, trước, sau (5) rõ ràng
Thân này thân cuối chẳng sanh
Đại nhân, đại trí xứng danh trên đời
353. Ta đã hiểu rõ mọi điều
Đã hàng phục hết, chẳng theo pháp nào

(1) *Buông tham đắm theo ngũ uẩn quá khứ, hiện tại và tương lai*

(2) *Quán thân bất tịnh: biết thân không trong sạch*

(3) *Quả vị A La Hán*

(4) *Gồm Dục thủ, Kiến thủ, Giới cấm thủ, Ngã chấp thủ là bốn lầm lạc, sai lệch nếu bảo thủ cố chấp đưa tới hậu quả khổ đau bất tận*

(5) *Bốn thứ biện giải vô ngại gồm: nghĩa, từ, pháp, biện thuyết*

- Tự mình giải thoát, đạo cao
Nhiễm ô, tham diệt, còn đâu buộc ràng
Xa là hết thấy, xả buông
Không thầy, tự ngộ con đường cứu nhân (1)
354. Vật tài bố thí sao bằng
Pháp màu tặng giảng, thế gian tỏ tường
Chất vị Pháp, vị nào hơn
Niềm vui Pháp hỷ, đâu từng kém chi
Diệt trừ tham ái dục đi
Tức thời mọi khổ dứt là, tiêu tan
355. Tiền tài, sở hữu hại thân
Người ngu ham thích, khó tầm bờ kia
Tham giàu, bị hại vì si
Như mình ham của, nữ đi hại người
356. Cỏ kia hại ruộng, hại vườn
Lòng tham dục hại thế nhân, lẽ hằng
Cúng dường bậc diệt dục tham
Vun trồng quả lớn, việc làm thiện nhân
357. Cỏ kia hại ruộng, hại vườn
Lòng sân hận hại thế nhân, lẽ hằng
Cúng dường cho bậc lià sân
Vun trồng quả lớn, việc làm thiện nhân
358. Cỏ kia hại ruộng, hại vườn
Ngu si làm hại thế nhân, lẽ hằng
Cúng dường cho bậc tuệ quang
Vun trồng quả lớn, việc làm thiện nhân
359. Cỏ kia hại ruộng, hại vườn
Đam mê ái dục, hại đời thế nhân
Cúng dường bậc diệt ái tham
Vun trồng quả lớn, việc làm thiện thay

(1) Lời Phật đáp một nhà tu đạo khác hỏi Phật tu theo đạo nào, thầy là ai

25. Phẩm Tỷ Kheo (BHIKKUVAGGO)

---oOo---

360. **Lành thay, chế phục hai tai
Lành thay, chế phục được đôi mắt này
Lành thay, chế phục mũi đây
Lành thay, chế phục luôn ngay lưỡi mình**
361. **Lành thay, chế phục thân hình
Lành thay, chế phục, giữ gìn, ý, ngôn
Lành thay, chế phục các căn
Tỷ Kheo gìn giữ, thoát đường khổ ngay**
362. **Người nào làm chủ chân tay
Chủ nhân đầu óc, chủ lời phát ngôn
Vui thiền, biết đủ, sống đơn
Tỷ Kheo danh xứng, quả lành tấn tăng**
363. **Tỷ Kheo gìn giữ nói năng
Thân tâm an tịnh, thoát vòng vô minh
Diễn bày Pháp nghĩa rõ ràng
Ngôn từ hoà ái, nhẹ nhàng, tịnh yên**
364. **Tỷ Kheo trú Chánh Pháp viên
Một lòng mến Pháp, cần chuyên trì hành
Tư duy tưởng Pháp, tâm thành
Không rời Chánh Pháp, an lành tiến tu**

365. **Điều mình chứng được chẳng chê
Đừng ganh tị với điều chi của người
Tỷ Kheo ganh tị với người
Vọng tâm, khó định, hại thôi, ích gì**
366. **Ít thì chứng ít, chê chi
Điều mình chứng được, chớ bì, chớ khinh
Siêng năng, thanh tịnh, giữ gìn
Tỷ Kheo sống vậy, Chư Thiên khen vì**
367. **Tỷ Kheo danh sắc kể chi
Ta còn không chấp, chấp gì của ta
Dứt trừ chấp, thoát bầy Ma
Tỷ Kheo như vậy, xứng là Tỷ Kheo**
368. **Từ bi, hành giả trú theo
Tín thành Phật Pháp, cao siêu một lòng
Cảnh an tịch tịnh chứng xong
Niết Bàn cảnh giới, thoát vòng tử sinh**
369. **Tỷ Kheo tát nước thuyền thân
Thuyền không còn nước, lướt nhanh tới bờ
Nước tham, sân, hận sạch trơ
Niết Bàn chứng đắc, cập bờ nhanh sao**
370. **Dứt mười phiền não thấp cao
Dứt năm trói buộc, đoạn bao buộc ràng
Tập tu đều đặn năm căn
Tỷ Kheo danh xứng, vượt dòng lũ to**

371. **Tỷ Kheo hãy gắng định tu
Không buông lung, phải diệt trừ dục tham
Buông lung như nuốt sắt nung
Đốt thiêu đau đớn, thời đừng thở than**
372. **Không thiền, trí thiếu, tất nhiên
Trí mà không có, sao thiền được đây
Ai mà thiền, trí đủ đầy
Niết Bàn cảnh lạc, gần ngay bên mình**
373. **Bước vào nơi trống, vắng thanh
Tỷ Kheo tâm lặng, thiền hành tịnh an
Quán theo Chánh Pháp một đàng
Hưởng nguồn hạnh lạc của hàng siêu nhân**
374. **Người nào Chánh Niệm giữ luôn
Diệt sanh, ngũ uẩn, tỏ tường lẽ chân
Niềm vui an lạc thân tâm
Đấy hàng bất tử, chẳng nhàm, chẳng sai**
375. **Tỷ Kheo có trí hơn đời
Luôn luôn nhiếp hộ, chẳng rời các căn
Giữ gìn giới luật tinh cần
Biết câu tri túc, sống gần thiện nhân**
376. **Phong tư ứng xử thiện thân
Hành vi đoan chánh, mười phần thẳng ngay
Hưởng nhiều an lạc vui thay
Khổ đau tan diệt, dứt ngay não phiền**



Cho tham, sên úa rơi vào cối hư

377. **Hãy nhìn kỹ cánh bông lái
Úa thời rơi rụng tàn phai thể nào
Tỷ Kheo cũng vậy, tu sao
Cho tham, sân úa rơi vào cõi hư**
378. **Tỷ Kheo tịch tịnh, chuyên tu
Giữ tâm chính định, ngôn từ tịnh thanh
Giã từ thế vật, dục tham
Bậc này tịch tịnh, xứng danh, xứng tình**
379. **Tỷ Kheo phải tự xét mình
Tự mình phản tỉnh, xem mình đực trong
Giữ gìn Chánh Niệm, tự phòng
Trụ trong an lạc, tâm không muộn phiền**
380. **Phải nương tựa ở chính mình
Tự mình bảo hộ cho mình, chẳng ai
Tự mình điều phục mình thôi
Như người buôn ngựa luyện tô ngựa thuần**
381. **Tỷ Kheo hoan hỷ, Chánh Tâm
Tín thành Phật Pháp cao thâm nhiệm mầu
An vui, tịch tịnh, thanh cao
Thoát vòng tạo nghiệp, diệt bao ưu phiền**
382. **Tỷ Kheo tuổi nhỏ hữu duyên
Thấm nhuần Phật Pháp, năng siêng tu hành
Chính là ánh sáng trong lành
Như trăng ra khỏi mây đen, sáng ngời**

---o0o---

26. Phẩm Bà-La-Môn (BRAHMANAVAGGO)

---oOo---

383. Bà-la-môn (1) các người ơi
Hãy mau tinh tấn, dứt rời dục, tham
Uẩn kia rõ lẽ diệt tan
Vô vi chứng được Niết Bàn cõi Thiên
384. Được sang bờ nọ an nhiên
Cũng nhờ chỉ, quán (2), pháp thiền trụ an
Bà-la-môn trí sáng lan
Diệt trừ ràng buộc, sạch tan não phiền
385. Có, không, không, có, chẳng màng
Sáu căn chẳng có, sáu trần cũng không
Khổ đau diệt, trói buộc buông
Bà-la-môn đó, xứng danh gọi liền
386. Dốc lòng, vững chí tu thiền
Ẩn cư, dứt sạch lậu phiền, việc xong
Đích cao tối thượng chứng thành
Bà-la-môn đó, xứng danh gọi rồi
387. Ban ngày chiếu sáng mặt trời
Ban đêm nhờ ánh sáng ngời mặt trăng
Kiếm cung sáng chói vua quan
Định thiền tỏa sáng khắp hàng Sa môn
Hào quang của Phật lạ thường
Đêm ngày chói sáng, soi chung mọi loài

(1) Bà la môn là đẳng cấp của các tu sĩ, triết gia, học giả, các vị lãnh đạo tôn giáo thời của Phật. Cũng gọi là Phạm chí (hán tự)

(2) Là hai cách tu thiền: thiền chỉ là tập trung để tâm tĩnh lặng, thiền quán là tập trung để nhìn sâu vào bản chất sự việc

388. Bà-la-môn dứt ác rồi
Người tu thanh tịnh, gọi thời Sa môn
Người nào cấu uế sạch trơn
Xuất gia bậc ấy, xứng danh cõi trần
389. Bà-la-môn chớ hận sân
Dù cho bị đánh, phạm thân, chẳng thù
Xấu thay kẻ đánh người tu
Mang lòng sân hận, oán thù, xấu hơn
390. Tâm sân hận được chận ngăn
Vô cùng lợi ích cho Bà-la-môn
Phục điều tham ái, hận sân
Khổ đau dứt diệt, tâm thần lạc an
391. Ai thân, miệng, ý, giữ gìn
Không gây nghiệp ác, một đàng chánh chân
Hộ phòng ba nghiệp tịnh cần
Bà-la-môn đó, cõi trần xứng danh
392. Nghe ai thuyết Chánh Pháp lành
Giảng về Phật Pháp cho mình hiểu thêm
Một lòng kính lễ bậc trên
Như người thờ lửa cung nghinh lửa thần
393. Bà-la-môn, tựa chánh nhân
Chẳng vì bện tóc, chẳng cần gốc sanh
Thật, chân, chánh trí, tịnh thanh
Bà-la-môn mới xứng danh ở đời
394. Kẻ ngu tu bện tóc tai
Da dê làm áo cũng hoài, ích chi
Nội tâm phiền não, u mê
Chỉ lo trang điểm, thoát ly khó rời

395. Ai choàng phấn tảo (1) rã rời
Người thời gầy guộc, da thời nổi gân
Trong rừng tu định, độc thân
Bà-la-môn đó, thập phần xứng danh
396. Bà-la-môn chẳng xứng danh
Nếu nhờ chủng tộc, mẹ sanh truyền đời
Chỉ nên dùng chữ thường thôi
Nếu còn chấp trước, chẳng nguôi não phiền
Dứt xong chấp trước, não phiền
Bà-la-môn tánh, ta liền gọi tên
397. Chẳng còn lo sợ đã nên
Mười điều khổ não muộn phiền (2) dứt xong
Tâm không đắm trước buộc ràng
Bà-la-môn tánh, ta hằng gọi tên
398. Bỏ đai sân hận một bên
Bỏ cương ái dục, tùy miên (3), kiến tà
Vô minh hết, sáng suốt ra
Bà-la-môn tánh, chính là danh xưng
399. Chẳng sinh ác ý, hận sân
Dù cho bị mắng, phạm thân, phạt hình
Có quân bi, nhẫn, tinh binh
Bà-la-môn tánh, xứng tình, xứng danh

(1) Áo phấn tảo: may bằng các mảnh vải thừa góp lại

(2) Gồm 5 phiền não của hạ giới: thân kiến (chấp thân có thật), nghi, giới cấm thủ (chấp các giới cấm tà), dục ái, sân và 5 phiền não của thượng giới: sắc ái, vô sắc ái (tham đắm định), mạn (ngạo mạn), trạo cử (loạn động), vô minh

(3) Tùy miên gồm: dục, tham, sân, mạn, ác kiến, nghi, vô minh

400. Hạnh thời đầy đủ, lìa sân
Một lòng trì giới, bỏ tham dục rồi
Phục điều thân cuối này thôi
Bà-la-môn ấy, sáng ngời tính danh
401. Tựa như nước đổ lá sen
Tựa như hạt cải, đầu kim, đôi đường
Những người ái dục chẳng vương
Bà-la-môn tánh, ta thường gọi tên
402. Ai mà tự giác, tự rèn
Diệt trừ gốc khổ, não phiền chẳng sinh
Xong bề giải thoát, nhẹ mình
Bà-la-môn tánh, xứng tình làm sao
403. Những người trí tuệ thâm cao
Tỏ tường Chánh Đạo, đạo nào nguy hư
Cảnh Vô thượng đạt nhờ tu
Bà-la-môn ấy, danh từ đúng thay
404. Tục, Tăng chẳng lẫn với ai
Chẳng là thế tục, chẳng vời xuất gia
Độc thân, lìa dục ái Ma
Người nào như vậy, chính Bà-la-môn
405. Dời đao, bỏ trượng sát thương
Chúng sinh yếu kém, kiên cường, mặc ai
Chẳng sai giết, chẳng giết ai
Bà-la-môn đó, chính người chân tu

406. **Sống thân thiện giữa địch thù
Giữ ôn hòa giữa mây mù hung hăng
Không vương mắc giữa mắc giăng
Bà-la-môn đó, xứng hàng chân nhân**
407. **Ai mà lia bỏ tham, sân
Này lòng kiêu mạn, này tâm tị hiềm
Tựa như hạt cải, đầu kim
Bà-la-môn ấy, xứng tên gọi rồi**
408. **Ôn hòa, từ ái một lời
Dù cho xúc phạm một người cũng không
Nói điều lợi ích, thật chơn
Bà-la-môn ấy, tấm lòng sáng chưng**
409. **Người tu, trộm cắp chẳng vương
Dù cho vật xấu, đẹp, thường, dửng dưng
Không cho không lấy, chánh chơn
Bà-la-môn ấy, tấm gương tuyệt vời**
410. **Người không dục vọng nhúm khơi
Đời này thanh tịnh cũng tày đời sau
Đó là giải thoát nhiệm màu
Bà-la-môn đó, hàng đầu danh xưng**
411. **Những người trí tuệ khai thông
Không còn tham ái, chẳng còn nghi nan
Chứng vào cảnh giới Niết Bàn
Bậc chân tu đó, hàng Bà-la-môn**
412. **Những ai sống cõi thế gian
Không vương thiện ác, không màng sầu vui
Tâm tư thanh tịnh tuyệt vời
Bà-la-môn đó, người người vinh danh**

413. Đoạn trừ ái dục, tái sanh
Như vàng trắng sáng trong lành chiếu soi
Bụi không gợn, vẻ sáng ngời
Bà-la-môn đó, người đời xưng danh
414. Vượt qua phiền não, dục tham
Luân hồi niếp phục, Niết Bàn thấy ra
Không nghi, vướng mắc, đắm sa
Định thiền, tịch tịnh, đó Bà-la-môn
415. Đời này dứt bỏ dục luân
Xuất gia học đạo, Sa môn điều mình
Không cho tham dục phát sinh
Bà-la-môn đó, xưng danh cõi trần
416. Đời này dứt bỏ ái luân
Xuất gia học đạo, Sa môn điều mình
Không cho dục ái phát sinh
Bà-la-môn đó, xưng danh ở đời
417. Thoát xong ràng buộc con người
Thoát luân ràng buộc cõi trời, lìa xa
Mọi điều ràng buộc thoát ra
Thánh nhân này đúng là Bà-la-môn
418. Những điều ưa ghét dứt luân
Ái tham, chấp thủ (1), sạch trơn chẳng còn
Phục điều ngũ uẩn tinh thuần
Bà-la-môn đó, thập phần xưng danh

(1) *Chấp thủ: ghi chặt lấy, giữ lấy cho mình*

419. **Tỏ tường sống chết chúng sanh
Nhưng không chấp trước (2), mắc vành trói ta
Sáng tâm giác, khéo vượt qua
Thánh nhân này đúng là Bà-la-môn**
420. **Người hành giả, bậc Thánh nhân
Mà người, Trời, quỷ khó tìm chốn nơi
Thọ sanh phiền não dứt rồi
Bà-la-môn đó, khó ai sánh vì**
421. **Vị lai, quá khứ, có chi
Hiện thời cũng chẳng có gì trong tay
Không chấp thủ, khéo xả thay
Bà-la-môn đó, người này Thánh nhân**
422. **Như trâu chúa có sức thần
Như người hùng thắng uẩn phiền não Ma
Như người tẩy sạch uest như
Trí tâm giác ngộ, ấy Bà-la-môn**
423. **Mâu Ni (3) kiếp trước tỏ tường
Giới Thiên, cõi đọa, đã từng thực hư
Tái sinh đã bị diệt trừ
Bậc Vô Thượng Trí, tâm tư thắng tà
Viên thành thiện nghiệp tự ta
Chân tu người đó, ấy Bà-la-môn**

(2) Chấp trước: giống như chấp thủ, nói về một ý niệm

(3) Mâu Ni: người tu tập đã chuyển hóa được tham, sân, si và thanh tịnh thân, khẩu, ý

---oOo---

Mục Lục

	Trang
Lời giới thiệu của Hòa Thượng Thích Như Điển	
Lời dẫn nhập	
1. Phẩm Song Yếu (câu 1-20).....	1
2. Phẩm Không Phóng Dật (câu 21-32).....	7
3. Phẩm Tâm (câu 33-43).....	10
4. Phẩm Hoa (câu 44-59).....	13
5. Phẩm Ngu (câu 60-75).....	18
6. Phẩm Hiền Trí (câu 76-89).....	21
7. Phẩm A La Hán (câu 90-99).....	24
8. Phẩm Ngàn (câu 100-115).....	26
9. Phẩm Ác (câu 116-128).....	29
10. Phẩm Đao Trượng/Hình Phạt (câu 129-145).....	33
11. Phẩm Già (câu 146-156).....	36
12. Phẩm Tự Ngã (câu 157-166).....	38
13. Phẩm Thế Gian (câu 167-178).....	40
14. Phẩm Phật Đà (câu 179-196).....	43
15. Phẩm An Lạc (câu 197-208).....	47
16. Phẩm Hỷ Ái (câu 209-220).....	49
17. Phẩm Phẫn Nộ (câu 221-234).....	51
18. Phẩm Cấu Uế (câu 235-255).....	54
19. Phẩm Pháp Trụ (câu 256-272).....	58
20. Phẩm Đạo (câu 273-289).....	62
21. Phẩm Tạt Lược (câu 290-305).....	65
22. Phẩm Địa Ngục (câu 306-319).....	68
23. Phẩm Voi (câu 320-333).....	71
24. Phẩm Tham Ái (câu 334-359).....	73
25. Phẩm Tỷ Kheo (câu 360-382).....	78
26. Phẩm Bà-la-môn (câu 383-423).....	83

---o0o---

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo**

Kính Biểu